

BIÊN BẢN

CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG SÀI GÒN

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn
- Địa chỉ: 476 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận, Tp. Hồ Chí Minh
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300460907 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 26/08/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 26/08/2025.

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 22 tháng 04 năm 2026, tại Khách sạn Thiên Hồng ARC EN CIEL, Số 52-56 Tân Đà, Phường Chợ Lớn, TP.HCM, Công ty cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026.

NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

1. Khai mạc:

Nghi thức khai mạc bao gồm:

- Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu;
- Giới thiệu nhân sự làm thành viên Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, bao gồm:

Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội (gồm 02 người):

- Ông **Trần Mạnh Hoài Bắc** - Trưởng phòng TC-HC - Trưởng Ban
- Bà **Phan Hoàng Minh Học** - Phó Trưởng phòng TC-HC - Thành viên

2. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Ông **Trần Mạnh Hoài Bắc** – Trưởng Ban thẩm tra tư cách đại biểu – báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự cuộc họp, cụ thể: Tính đến 8 giờ 35 phút, tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là 27 cổ đông, tương ứng với 26.376.451 cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 92,5497% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Căn cứ kết quả này, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty.

3. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội

Bà **Đỗ Thị Thùy Linh** trình bày và điều hành Đại hội thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội (tài liệu đính kèm).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội (biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết).

4. Thông qua nhân sự Đoàn Chủ tọa, Thư ký và Ban kiểm phiếu

– Nhân sự Chủ tọa đoàn:

Bà **Đỗ Thị Thùy Linh** giới thiệu Ông **Hoàng Ngọc Hưng** – Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) là Chủ tọa cuộc họp và giới thiệu các thành viên của Đoàn Chủ tọa (gồm 3 người) như sau:

1. Ông **Hoàng Ngọc Hưng** - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa
2. Ông **Hoàng Anh Giao** - Thành viên HĐQT kiêm TGD - Thành viên
3. Ông **Nguyễn Minh Đức** - Trưởng Ban kiểm soát - Thành viên

ĐHĐCĐ đã thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn với số phiếu chấp thuận là 100% (biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết).

– Nhân sự Thư ký: Bà **Đỗ Thị Thùy Linh**

Ông **Hoàng Ngọc Hưng**, Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa cuộc họp chỉ định Bà **Đỗ Thị Thùy Linh** – Trưởng Phòng Pháp chế - Tiền lương là Thư ký cuộc họp.

– Nhân sự Ban kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu (gồm 05 người):

1. Ông **Phạm Mạnh Hưng** – Trưởng ban
2. Bà **Phan Thị Tú Trinh** – Thành viên
3. Ông **Nguyễn Thái Hòa** – Thành viên
4. Ông **Lưu Đình Hội** – Thành viên
5. Ông **Nguyễn Trường Sơn** – Thành viên

ĐHĐCĐ đã thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu với số phiếu chấp thuận là 100% (biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết).

5. Thông qua Chương trình họp của Đại hội

Ông **Nguyễn Minh Đức** trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Chương trình họp của Đại hội (*tài liệu đính kèm*).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Chương trình họp tại Đại hội (biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết).

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Ông **Hoàng Anh Giao** trình bày Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 (*tài liệu đính kèm*).

7. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025

Ông Hoàng Ngọc Hưng trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 (tài liệu đính kèm) với các chỉ tiêu tài chính như sau:

▪ **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:**

Đơn vị: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ hoàn thành (%)
		(1)	(2)	(3)=(2)/(1)
1	Doanh thu	1.010,000	2.471,863	244,74%
2	Lợi nhuận (sau thuế)	23,806	45,601	191,55%
3	Cổ tức (%)	7,0%	12,0%	171,43%

(Ghi chú: Theo số liệu BCTC năm 2025 đã kiểm toán)

(*) cổ tức dự kiến năm 2025

▪ **Kế hoạch kinh doanh năm 2026:**

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ Kế hoạch 2026/ Kế hoạch 2025 (%)
		(1)	(3)	(4)=(3)/(2)
1	Doanh thu	1.010,000	1.111,000	110,00%
2	Lợi nhuận sau thuế	23,806	26,281	110,40%
3	Cổ tức (% x VDL)	7,0%	7,7%	110,00%

Ghi chú: Lợi nhuận sau thuế đã trích quỹ KHCN.

8. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025

Ông Nguyễn Minh Đức trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2025 (tài liệu đính kèm).

9. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động

Ông Nguyễn Minh Đức trình bày Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động (tài liệu đính kèm).

10. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động HĐQT Công ty.

Ông Nguyễn Minh Đức trình bày Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động HĐQT Công ty (tài liệu đính kèm).

11. Thông qua Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Bà Phan Thị Tú Trinh trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025, bao gồm báo cáo tài chính riêng, báo cáo tài chính văn phòng, báo cáo tài chính hợp nhất (tài liệu đính kèm).

12. Thông qua Tờ trình về việc thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2025

Ông **Hoàng Anh Giao** trình bày Tờ trình về việc thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2025 (tài liệu đính kèm), với nội dung chính như sau:

1) Thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2025:

❖ Kết quả hoạt động năm 2025:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Theo BCTC 2025 kiểm toán (công ty mẹ- BCTC riêng)	Theo BCTC 2025 kiểm toán (hợp nhất)
1	Lợi nhuận trước thuế	53.963.241.283	58.733.415.859
2	Thuế TNDN hiện hành	10.559.092.658	11.513.127.573
3	Lợi nhuận sau thuế	41.785.251.625	45.601.391.286

❖ Lợi nhuận năm 2025 được phân phối như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Lợi nhuận trước thuế chưa trích quỹ khoa học công nghệ	53.963.241.283
II	Trích quỹ khoa học công nghệ (3% TNTT)	1.618.897.000
III	Lợi nhuận trước thuế đã trích quỹ khoa học công nghệ	52.344.344.283
IV	Lợi nhuận sau thuế theo Kiểm toán độc lập (được phân phối)	41.785.251.625
1	Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của HĐ kinh tế đã ký kết (nếu có)	
2	Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định	
3	Trích quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp	
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (18,15% LNSTPP)	7.585.534.825
4a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi NLD (75% quỹ KTPL)	5.689.151.119
	<i>Quỹ khen thưởng</i>	3.501.200.000
	<i>Quỹ phúc lợi</i>	2.187.951.119
4b	Quỹ thưởng người quản lý (25% quỹ KTPL) (*) Trong đó Quỹ Thưởng BKS: 522.362.976 đồng	1.896.383.706
5	Lợi nhuận còn lại thực hiện chia cổ tức bằng tiền mặt 12% VĐL	34.199.716.800

(*) Quỹ thưởng người quản lý được phân phối cho Người quản lý Công ty, Các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban kiểm soát.

Tổng Giám đốc được cân đối/ điều tiết giữa hai Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi. Số dư Quỹ khen thưởng, phúc lợi được sử dụng cho các năm sau, giao Tổng Giám đốc quyết định sử dụng đúng mục đích.

2) Thời gian thanh toán cổ tức:

Trong vòng 6 tháng kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua. Việc chi trả có thể thực hiện thành một hoặc nhiều đợt. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định toàn bộ các vấn đề liên quan đến chi trả cổ tức của năm 2025.

13. Thông qua Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

Ông **Hoàng Anh Giao** trình bày Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 (tài liệu đính kèm), với nội dung chính như sau:

1. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

		Đơn vị: đồng
STT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Lợi nhuận trước thuế chưa trích quỹ khoa học công nghệ	34.220.338.000
II	Trích quỹ khoa học và công nghệ (4% x TN tính thuế)	1.368.814.000
III	Lợi nhuận sau thuế phân phối như sau:	26.281.219.280
1	Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của HĐ kinh tế đã ký kết (nếu có)	0
2	Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định	0
3	Trích quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp	0
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (16,5 % LNST PP)	4.336.401.000
a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho NLĐ -75% quỹ KTPL	
b	Quỹ thưởng người quản lý- 25% quỹ KTPL	
5	Lợi nhuận còn lại chia cổ tức là 7,7% VDL	21.944.818.280

Công ty được trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2026; trong đó: Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho NLĐ chiếm 75%, Quỹ thưởng người quản lý là 25%. Quỹ thưởng người quản lý được phân phối cho: Người quản lý Công ty, Các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban kiểm soát.

2. Tùy tình hình thực tế, Ban điều hành có thể kiến nghị xin điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2026 cho phù hợp.

3. Trường hợp lợi nhuận sau thuế năm 2026 vượt kế hoạch (sau khi trích quỹ khen thưởng, phúc lợi), Công ty được đề xuất trích quỹ đầu tư phát triển (tỷ lệ trích quỹ tối đa

30% lợi nhuận sau thuế năm 2026) nhưng vẫn đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức trong năm 2026 là 7,7% vốn điều lệ.

Tổng Giám đốc được cân đối/ điều tiết giữa hai Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi. Số dư Quỹ khen thưởng, phúc lợi được sử dụng cho các năm sau, giao Tổng Giám đốc quyết định sử dụng đúng mục đích.

Nhằm chăm lo kịp thời đời sống cho NLĐ, tùy tình hình thực tế sản xuất kinh doanh hàng năm, Công ty được tạm trích chi khen thưởng phúc lợi nhưng phải đảm bảo chỉ tiêu chi cổ tức mà Đại hội đồng cổ đông đã giao hàng năm.

4. Quỹ khoa học và công nghệ: Tùy vào tình hình tài chính của Công ty, giao Tổng Giám đốc được chủ động cân đối để hoàn nhập quỹ khoa học và công nghệ của các năm trước đúng quy định

14. Tờ trình mức thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban kiểm soát (BKS) và Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HDQT năm 2026:

Ông **Hoàng Anh Giao** trình bày Tờ trình mức thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban kiểm soát (BKS) và Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HDQT năm 2026 (tài liệu đính kèm) với một số nội dung chính như sau:

1. Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026 là : 1.474.000.000 đồng (Một tỷ bốn trăm bảy mươi bốn triệu đồng).

1. Mức thù lao năm 2026:

DVT: đồng/năm			
STT	Nội dung	Số lượng	Mức thù lao
1.	Hội đồng quản trị	05	534.000.000
2.	Ban kiểm soát	03	630.000.000
3.	Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HDQT	01	55.200.000
Tổng cộng		09	1.219.200.000 (*)

Trong đó, dự kiến số nhân sự và mức thù lao chi trả cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HDQT như sau:

- Chủ tịch HDQT không chuyên trách (01 người): 15.700.000 đồng/tháng/người.
- Thành viên HDQT không chuyên trách (04 người): 7.200.000 đồng/tháng/người.
- Trưởng BKS chuyên trách (01 người): 42.300.000 đồng/tháng/người.
- Thành viên BKS không chuyên trách (02 người): 5.100.000 đồng/tháng/người.
- Người phụ trách QT kiêm thư ký HDQT (01 người): 4.600.000 đồng/tháng/người.

(*) Khoản chi phí thù lao này sẽ thay đổi tùy theo số lượng nhân sự và số tháng công tác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

15. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị Kiểm toán cho năm tài chính 2026

Ông **Nguyễn Minh Đức** trình bày Tờ trình lựa chọn đơn vị Kiểm toán cho năm tài chính 2026 (Tờ trình đính kèm) với một số nội dung chính như sau:

1. Công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán do Ban Kiểm soát tiến hành

Ban Kiểm soát đã đề ra tiêu thức để lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được phép thực hiện kiểm toán cho công ty đại chúng quy mô lớn đảm bảo đủ điều kiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về Kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;
- Là đơn vị được thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026 theo Quyết định số 3830/QĐ-BTC ngày 14/11/2025 của Bộ Tài chính;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất của Ban Kiểm soát

Căn cứ các tiêu thức trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

2.1. Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm tài chính năm 2026 của Công ty, bao gồm:

- Công ty TNHH Kiểm toán NVA;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;
- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCs);

2.2. Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trong danh sách trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm tài chính năm 2026 của Công ty.

16. Thông qua Tờ trình bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031

Ông **Hoàng Anh Giao** trình bày và điều hành Đại hội thông qua Tờ trình bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031, trong đó số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2031 là 5 thành viên và số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031 là 3 thành viên (tài liệu đính kèm).

17. Thông qua Quy chế tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031

Ông **Hoàng Anh Giao** trình bày và điều hành Đại hội thông qua Quy chế tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031 (tài liệu đính kèm).

Với 100% số phiếu chấp thuận (biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết), toàn thể Đại hội đã thông qua Quy chế tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031.

18. Thông qua Tờ trình danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031

Ông **Hoàng Ngọc Hưng** trình bày và điều hành Đại hội thông qua Tờ trình danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Về ứng cử viên HĐQT:

Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2031 (theo thứ tự A, B, C) gồm:

- Hoàng Ngọc Hưng
- Hoàng Anh Giao
- Nguyễn Danh Thụ
- Võ Anh Tú
- Thái Thị Thu Thành

- Về ứng cử viên BKS:

Danh sách ứng cử viên thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031 (theo thứ tự A, B, C) gồm:

- Nguyễn Ngọc Duy
- Nguyễn Minh Đức
- Bùi Thống Nhất

Với 100% số phiếu biểu quyết chấp thuận (biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết), ĐHĐCĐ đã thông qua Tờ trình danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031 như trên.

19. Thông qua Thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031

Ông **Phạm Mạnh Hưng** trình bày và ông **Hoàng Ngọc Hưng** điều hành Đại hội thông qua Thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031 (tài liệu đính kèm).

Với 100% số phiếu chấp thuận (biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết), ĐHĐCĐ đã thông qua Thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031.

20. Thảo luận

Cổ đông thống nhất với nội dung của Báo cáo, Tờ trình mà Công ty trình bày.

21. Cập nhật báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội (lần 2)

Ông **Trần Mạnh Hoài Bắc** – Trưởng Ban thẩm tra tư cách đại biểu cập nhật báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể như sau: Tính đến 9 giờ 30 phút, tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là 31 cổ đông, với **27.979.877** cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện **98,1758%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

22. Tiến hành biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết.

Ông **Phạm Mạnh Hưng** – Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết.

23. Công bố kết quả biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết thông qua nội dung báo cáo, tờ trình.

Ông **Phạm Mạnh Hưng** – Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết của các cổ đông, cụ thể như sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thờ biểu quyết thu về hợp lệ	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Tán thành	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
b. Thờ biểu quyết thu về không hợp lệ	3 cổ phần	0,0000%
c. Thờ biểu quyết không thu về	103.723 cổ phần	0,3707%
Tổng cộng	27.979.877 cổ phần	100,0000%

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025:

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thờ biểu quyết thu về hợp lệ	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Tán thành	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
b. Thờ biểu quyết thu về không hợp lệ	3 cổ phần	0,0000%
c. Thờ biểu quyết không thu về	103.723 cổ phần	0,3707%
Tổng cộng	27.979.877 cổ phần	100,0000%

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025:

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thờ biểu quyết thu về hợp lệ	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Tán thành	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
b. Thờ biểu quyết thu về không hợp lệ	3 cổ phần	0,0000%
c. Thờ biểu quyết không thu về	103.723 cổ phần	0,3707%
Tổng cộng	27.979.877 cổ phần	100,0000%

- Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động:

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thê biểu quyết thu về hợp lệ	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Tán thành	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
b. Thê biểu quyết thu về không hợp lệ	3 cổ phần	0,0000%
c. Thê biểu quyết không thu về	103.723 cổ phần	0,3707%
Tổng cộng	27.979.877 cổ phần	100,0000%

- Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động HĐQT Công ty:

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thê biểu quyết thu về hợp lệ	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Tán thành	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
b. Thê biểu quyết thu về không hợp lệ	3 cổ phần	0,0000%
c. Thê biểu quyết không thu về	103.723 cổ phần	0,3707%
Tổng cộng	27.979.877 cổ phần	100,0000%

- Thông qua Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán:

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thê biểu quyết thu về hợp lệ	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Tán thành	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
b. Thê biểu quyết thu về không hợp lệ	3 cổ phần	0,0000%
c. Thê biểu quyết không thu về	103.723 cổ phần	0,3707%
Tổng cộng	27.979.877 cổ phần	100,0000%

- Thông qua Tờ trình về việc thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2025.

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thê biểu quyết thu về hợp lệ	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Tán thành	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	3 cổ phần	0,0000%
c. Thẻ biểu quyết không thu về	103.723 cổ phần	0,3707%
Tổng cộng	27.979.877 cổ phần	100,0000%

- Thông qua Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Tán thành	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	3 cổ phần	0,0000%
c. Thẻ biểu quyết không thu về	103.723 cổ phần	0,3707%
Tổng cộng	27.979.877 cổ phần	100,0000%

- Tờ trình mức thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban kiểm soát (BKS) và Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HDQT năm 2026:

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Tán thành	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	3 cổ phần	0,0000%
c. Thẻ biểu quyết không thu về	103.723 cổ phần	0,3707%
Tổng cộng	27.979.877 cổ phần	100,0000%

- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2026:

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Tán thành	27.876.151 cổ phần	99,6293%

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	3 cổ phần	0,0000%
c. Thẻ biểu quyết không thu về	103.723 cổ phần	0,3707%
Tổng cộng	27.979.877 cổ phần	100,0000%

- Thông qua Tờ trình bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031:

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Tán thành	27.876.151 cổ phần	99,6293%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	3 cổ phần	0,0000%
c. Thẻ biểu quyết không thu về	103.723 cổ phần	0,3707%
Tổng cộng	27.979.877 cổ phần	100,0000%

24. Các vấn đề đã được thông qua

STT	Vấn đề biểu quyết	Tỷ lệ tán thành	Kết luận
1	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026	99,6293%	Thông qua
2	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025	99,6293%	Thông qua
3	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025	99,6293%	Thông qua
4	Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động	99,6293%	Thông qua
5	Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động HĐQT Công ty	99,6293%	Thông qua
6	Thông qua Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán	99,6293%	Thông qua

STT	Vấn đề biểu quyết	Tỷ lệ tán thành	Kết luận
7	Thông qua Tờ trình về việc thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2025	99,6293%	Thông qua
8	Thông qua Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026	99,6293%	Thông qua
9	Tờ trình mức thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban kiểm soát (BKS) và Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HDQT năm 2026	99,6293%	Thông qua
10	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2026	99,6293%	Thông qua
11	Thông qua Tờ trình bầu thành viên HDQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031	99,6293%	Thông qua

25. Tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026- 2031

26. Công bố kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031

Ông **Phạm Mạnh Hưng** – Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031, cụ thể như sau:

❖ **Kết quả bầu cử Hội đồng quản trị:**

STT	Ứng cử viên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ	Kết quả
1	Hoàng Anh Giao	31.761.226	113,5145%	Trúng cử
2	Thái Thị Thu Thành	31.319.686	111,9365%	Trúng cử
3	Hoàng Ngọc Hưng	26.192.127	93,6106%	Trúng cử
4	Võ Anh Tú	26.192.127	93,6106%	Trúng cử
5	Nguyễn Danh Thụ	24.019.300	85,8449%	Trúng cử

❖ **Kết quả bầu cử Ban kiểm soát:**

STT	Ứng cử viên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ	Kết quả
1	Nguyễn Minh Đức	31.381.335	112,1568%	Trúng cử
2	Nguyễn Ngọc Duy	27.933.966	99,8359%	Trúng cử
3	Bùi Thống Nhất	24.416.868	87,2658%	Trúng cử

27. Công bố kết quả bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị và bầu Trưởng Ban kiểm soát

HDQT nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã họp và công bố ông Hoàng Ngọc Hưng giữ chức vụ Chủ tịch HDQT không chuyên trách.

BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã họp và công bố ông Nguyễn Minh Đức giữ chức vụ Trưởng BKS.

28. Thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

Bà **Đỗ Thị Thùy Linh** trình bày Biên bản và Nghị quyết cuộc họp thường niên năm 2026 của ĐHĐCĐ, Ông Hoàng Ngọc Hưng điều hành ĐHĐCĐ thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp thường niên năm 2026.

Với 100% số phiếu chấp thuận (biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết), toàn thể Đại hội đã thông qua Biên bản cuộc họp thường niên năm 2026 của ĐHĐCĐ.

Với 100% số phiếu chấp thuận (biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết), toàn thể Đại hội đã thông qua Nghị quyết cuộc họp thường niên năm 2026 của ĐHĐCĐ.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn kết thúc lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐOÀN

Đỗ Thị Thùy Linh

TM. CHỦ TỌA ĐOÀN

Hoàng Ngọc Hưng



CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG SÀI GÒN

Thời gian: 8 giờ 00 – 11 giờ, Thứ Tư ngày 22/04/2026

Địa điểm: Khách sạn Thiên Hồng ARC EN CIEL, Số 52-56 Tân Đà, Phường Chợ Lớn, Thành phố HCM

Thời gian dự kiến	Nội dung chương trình
07h30 - 08h00	Đón tiếp Đại biểu, quý cổ đông
08h00 - 08h10	Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu
08h10 - 08h15	Giới thiệu Ban thẩm tra tư cách cổ đông và Báo cáo Kết quả thẩm tra tư cách cổ đông
08h15 - 08h30	Thông qua Thê lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội
	Thông qua danh sách Chủ tọa đoàn, Thư ký và Ban kiểm phiếu
	Thông qua Chương trình họp
08h30 - 08h45	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, phương hướng và giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.
08h45 - 08h55	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2025 Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025.
08h55 - 09h10	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2025.
09h10 - 09h35	Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động.
	Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động HĐQT Công ty.
	Báo cáo tài chính tóm tắt đã được kiểm toán năm 2025.
	Thông qua Tờ trình về việc thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2025.
	Thông qua Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026.
	Thông qua Tờ trình mức thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HĐQT năm 2026.
09h35 - 10h00	Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2026.
09h35 - 10h00	Thông qua Tờ trình bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 20231.

Thời gian dự kiến	Nội dung chương trình
	Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS. Thông qua Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS.
	Thông qua Thẻ lệ bầu cử thành viên HĐQT, BKS.
10h00 - 10h30	Thảo luận, biểu quyết, bầu cử.
10h30 - 11h00	Nghỉ giải lao.
11h00 - 11h20	Công bố kết quả bầu cử, kết quả biểu quyết.
11h20 - 11h30	Thông qua Biên bản, Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
	Tuyên bố bế mạc Đại hội.

() Chương trình có thể được điều chỉnh/ thay đổi tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông chính thức diễn ra vào ngày 22/04/2026*

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG SÀI GÒN

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Công Trình Giao Thông Sài Gòn
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Công Trình Giao Thông Sài Gòn

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Công Trình Giao Thông Sài Gòn diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Công Trình Giao Thông Sài Gòn diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng áp dụng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Công Trình Giao Thông Sài Gòn và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Công Trình Giao Thông Sài Gòn đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Công Trình Giao Thông Sài Gòn

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty Cổ phần Công Trình Giao Thông Sài Gòn
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)
- Đại hội : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 23/03/2026 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được

ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v...theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Đại biểu đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho đại biểu đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn chủ tọa gồm Chủ tọa và các Thành viên.
- Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do HĐQT triệu tập;
- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các

330
CỔ
CỔ
NG TR
SÀ
4 PH

thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp;

- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.

- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp theo quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp.

- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:

• Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

• Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

• Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

• Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

• Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tọa: Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.

- Nhiệm vụ và quyền hạn:

• Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;

• Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;

- Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

4.7 Ban Kiểm phiếu

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử;
 - Kiểm và ghi nhận Thẻ biểu quyết, phiếu bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa.

4.8 Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên, do Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:
 - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.

- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu Bầu cử có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua.

- Hình thức biểu quyết như sau:

o Biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Nhân sự Đoàn chủ tọa; Nhân sự Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội, Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS; Quy chế tham gia đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031; Thẻ lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, phương hướng và giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026; Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025; Báo cáo hoạt động của BKS năm 2025; Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động; Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động HĐQT Công ty; Báo cáo tài chính tóm

tất đã được kiểm toán năm 2025; Tờ trình về việc thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2025; Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026; Tờ trình về chế độ thù lao và chi phí của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Người phụ trách quản trị kiêm thư ký HĐQT năm 2026; Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2026; Tờ trình bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031.

4.10.2 Cách thức biểu quyết

○ Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Phiếu biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Thẻ biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.

○ Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết, mặt trước của Phiếu biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tọa. Trường hợp đại biểu giơ cao Phiếu biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Phiếu biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.

○ Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Thẻ biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Thẻ biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Thẻ biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Thẻ biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3 Tính hợp lệ của Thẻ biểu quyết

- **Thẻ biểu quyết hợp lệ** là thẻ theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội

1907
TY
ÁN
TH
ĐN
CHI

dung nào khác ngoài quy định cho thẻ này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên Thẻ biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

➤ **Thẻ biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào Thẻ biểu quyết;
- Thẻ biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, thẻ không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho Thẻ biểu quyết, thẻ không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên Thẻ biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4 Thẻ lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 23/03/2026) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 28.499.764 cổ phần tương đương với 28.499.764 quyền biểu quyết.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 25 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

- Lưu ý:

- Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất); các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền sở hữu từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).

- Cổ đông/đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết/bầu cử

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu thẻ biểu quyết và phiếu bầu cử.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11 Bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Việc bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS phải được thực hiện theo Quy chế tham gia đề cử, ứng cử; Thẻ lệ bầu cử thành viên HĐQT, Thành viên BKS và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

4.12 Biên bản, Nghị Quyết hợp ĐHĐCĐ

Tất cả các nội dung tại Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại Hội.

5. Thực hiện

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự,

Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



HOÀNG NGỌC HÙNG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2026

**QUY CHẾ THAM GIA ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG SÀI GÒN
NHIỆM KỲ 2026 - 2031**

I. CĂN CỨ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 (“Luật Doanh nghiệp”);
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 (“Luật Chứng khoán”);
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“Nghị định 155/2020/NĐ-CP”);
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn (“Điều lệ”);
- Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn (“Quy chế quản trị Công ty”);
- Tình hình thực tế của Công ty.

II. MỤC TIÊU:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn.

III. NỘI DUNG QUY CHẾ

1. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):
 - Số lượng thành viên HDQT cần bầu: 5 thành viên
 - Nhiệm kỳ: Nhiệm kỳ 2026 – 2031
 - Số lượng ứng cử viên: Không hạn chế
 - Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị (theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Điều lệ Công ty và khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp):



Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Từ 5% đến dưới 10% được đề cử một (01) ứng cử viên;
- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
- Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
- Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
- Từ 80% trở lên được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên.

Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế quản trị công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử và bầu cử theo quy định pháp luật.

▪ **Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT (theo quy định tại Điều 30 Điều lệ Công ty, Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi bổ sung):**

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của Công ty hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

- Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành pháp luật.

- Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.

2. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát (BKS):

- **Số lượng thành viên BKS cần bầu: 3 thành viên**
- **Nhiệm kỳ: Nhiệm kỳ 2026 – 2031**
- **Số lượng ứng cử viên: Không hạn chế**

▪ **Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát (theo quy định tại Điều 39 Điều lệ Công ty và khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp):**

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Từ 5% đến dưới 10% được đề cử một (01) ứng cử viên;
- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
- Từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên.

Trường hợp số lượng các ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử, bầu cử theo quy định của pháp luật.

▪ **Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên BKS (Theo quy định tại Điều 40 Điều lệ Công ty, Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi bổ sung):**

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- Kiểm soát viên công ty cổ phần niêm yết, công ty do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên;
- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.
- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.



- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

IV. HỒ SƠ THAM GIA ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử bao gồm:

- Văn bản ứng cử hoặc đề cử (theo mẫu của Công ty);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu của Công ty);
- Bản sao công chứng còn hiệu lực các giấy tờ sau của ứng cử viên: CMND/CCCD/Hộ chiếu, hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ chuyên môn.

2. Thời gian gửi Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử:

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử sẽ được gửi về Công ty trước 15h00 ngày 10/04/2026 theo địa chỉ sau đây:

Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn

- Địa chỉ: 476 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận, Tp.HCM
- Gửi fax: (028) 38 558.649 hoặc scan gửi qua email: ctgtsg@gmail.com
- Người nhận: Anh Trần Mạnh Hoài Bắc – Trưởng Phòng Tổ Chức Hành Chính

Đối với trường hợp đề cử/ứng cử vào ngày diễn ra cuộc họp, cổ đông/nhóm cổ đông đề cử/ứng cử phải thông báo và cung cấp hồ sơ cho Công ty **ngay trước khi khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông** để Công ty xem xét.

3. Chỉ những hồ sơ đề cử, ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện và tiêu chuẩn của thành viên HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên để công bố tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



HOANG NGOC HUNG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2026

THẺ LỆ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG SÀI GÒN
NHIỆM KỲ 2026 – 2031

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 (“Luật Doanh nghiệp”);
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 (“Luật Chứng khoán”);
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn (“Điều lệ”);
- Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn (“Quy chế quản trị Công ty”).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) và thành viên Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2026 – 2031 theo các quy định như sau:

1. Nguyên tắc bầu cử:

- Đảm bảo tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và bảo đảm quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- Thực hiện bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp.

2. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (sau đây gọi là “Đại biểu”) theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 23/3/2026 có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.



3. Số lượng và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT, BKS:

- Số lượng thành viên HĐQT cần bầu: 05 thành viên
- Số lượng thành viên BKS cần bầu: 03 thành viên
- Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT, BKS: Nhiệm kỳ 2026 - 2031.

4. Phương thức bầu cử:

- Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS được hình thành theo nguyên tắc sau: Dựa trên Hồ sơ đề cử, ứng cử của các cổ đông để lựa chọn các ứng cử viên HĐQT, BKS đáp ứng các tiêu chuẩn quy định trong Quy chế tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS, Điều lệ Công ty và danh sách ứng cử viên phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Trường hợp số lượng các ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế quản trị Công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

- Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại khoản 3, Điều 25 Điều lệ Công ty. Theo đó, mỗi đại biểu có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm cổ phần do chính mình sở hữu và cổ phần đại diện theo ủy quyền) nhân với số thành viên cần được bầu của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và đại biểu có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

- Cụ thể:

Hội đồng quản trị

$$\text{Tổng số phiếu bầu của mỗi đại biểu} = \text{Tổng số cổ phần sở hữu của đại biểu} \times 5$$

Ban kiểm soát

$$\text{Tổng số phiếu bầu của mỗi đại biểu} = \text{Tổng số cổ phần sở hữu của đại biểu} \times 3$$

- Đại biểu chỉ được lựa chọn **tối đa 05 ứng viên** trong số các ứng cử viên HĐQT và chỉ được lựa chọn **tối đa 03 ứng viên** trong số các ứng cử viên BKS.

- Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

5. Thủ tục và hình thức tiến hành bầu cử

5.1 Hình thức phiếu bầu cử

- Mỗi đại biểu được phát một phiếu bầu HĐQT và một phiếu bầu BKS.

- Phiếu bầu Hội đồng quản trị được in trên giấy màu hồng và Phiếu bầu Ban kiểm soát được in trên giấy màu xanh có đóng dấu treo của Công ty.

- Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;

- Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” của các ứng viên tương ứng.

- Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

+ Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;

+ Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;

+ Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu;

+ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;

+ Không có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm phiếu và của đại diện cổ đông (nếu cần).

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ tọa đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của công ty.

- Trường hợp đại biểu có sự nhầm lẫn khi ghi Phiếu bầu HĐQT, BKS và chưa bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để được đổi lại Phiếu bầu.

5.2 Trường hợp xem là không tham gia bầu cử:

Các đại biểu có tham dự đại hội mà không bỏ phiếu bầu cử thì số phiếu bầu của đại biểu đó được xem là không tham gia bầu cử.

5.3 Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

a. Ban kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua (thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào HĐQT, BKS), có trách nhiệm:

- Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Thẻ lệ bầu cử;
- Hướng dẫn cách thức bỏ phiếu và tổ chức bầu cử;
- Tiến hành kiểm phiếu;
- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội đồng cổ đông.

b. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước khi bỏ phiếu với sự chứng kiến của các đại biểu ;

- Các đại biểu công khai bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

- Thời gian bỏ phiếu được tính từ khi Chủ tọa hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu thông báo bắt đầu bỏ phiếu và kết thúc khi không còn đại biểu nào bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau thời gian bỏ phiếu đã được Chủ tọa/Trưởng Ban kiểm phiếu công bố tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

6. Nguyên tắc trúng cử HĐQT, BKS:

6.1. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu theo quy định tại khoản 3 Thẻ lệ này.

6.2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên có cùng số phiếu bầu ngang nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn và khi đó người trúng cử là người có số phiếu bầu cao hơn.

Trường hợp sau khi bầu lại mà số phiếu vẫn bằng nhau thì sẽ ưu tiên lựa chọn người sở hữu số cổ phần trong Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn cao hơn. Nếu các ứng viên này có số lượng cổ phần sở hữu ngang nhau thì dựa trên các tiêu chí khác như: trình độ chuyên môn, thành tích, thâm niên công tác, ... để lựa chọn.

6.3. Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

7. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026.

8. Hiệu lực thi hành

- Thẻ lệ bầu cử này được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.

- Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ trên 50% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp, Thẻ lệ này sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả cổ đông. /

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



HOANG NGOC HUNG

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn (Phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ-CTGTSG ngày 25/4/2025;

Căn cứ tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn;

Công ty cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh năm 2025, Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026 như sau:

A. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025:

I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

1. Kết quả ước thực hiện các chỉ tiêu tài chính - sản xuất kinh doanh:

Căn cứ chỉ tiêu doanh thu, kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2025 của Công ty như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025 (ước tính)	Tỷ lệ hoàn thành (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)/(3)
1	Doanh thu	1.010,000	2.471,863	244,74%
2	Lợi nhuận (sau thuế)	23,806	45,601	191,55%
3	Cổ tức (% x VĐL)	7,0%	12,0%	171,43%

(Ghi chú: Theo số liệu BCTC hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán)

(*) cổ tức dự kiến năm 2025 trình ĐHĐCĐ

2. Phân tích, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh và kết quả đạt được:

Năm 2025, Công ty đã nỗ lực hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra. Cụ thể như sau:

2.1. Về các chỉ tiêu tài chính:

a. Doanh thu:

Tập thể lãnh đạo và người lao động Công ty đã nỗ lực hết mình trong sản xuất kinh doanh để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Doanh thu đạt được trong năm 2025 là 2.471,8 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 244,74% so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao năm 2025.

b. Lợi nhuận sau thuế: Công trình kinh doanh phải giảm giá sâu để trúng thầu khi thị trường có sự cạnh tranh gay gắt, các nhà thầu giảm giá gói thầu cao; vật tư khan hiếm, liên tục biến động làm tăng chi phí đầu vào (đá, cát). Tuy nhiên, Công ty đã nỗ lực tăng doanh thu công trình kinh doanh, được Chủ đầu tư bổ sung vốn các hợp đồng quản lý bảo trì đường bộ, chủ động tiết giảm chi phí để đạt được lợi nhuận 45,601 tỷ đồng, đạt 191,55% so với kế hoạch năm 2025, tỷ lệ lợi nhuận/doanh thu thực hiện năm 2025 đạt 1,84%.

c. Nộp thuế, ngân sách nhà nước: Công ty nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

2.2 Nhận xét, đánh giá chung:

a. Lĩnh vực cung cấp dịch vụ quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

*** Những mặt làm được:**

Công ty đã chủ động thực hiện tốt công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo các hợp đồng đã ký kết, hoàn thành tốt các khối lượng được Chủ đầu tư giao. Năm 2025, Công ty được Chủ đầu tư bổ sung vốn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và khu vực tỉnh Bình Dương cũ giúp doanh thu lĩnh vực này tăng cao.

Công tác tuần tra, dặm vá ổ gà, đảm bảo an toàn giao thông được Công ty thực hiện tốt. Cùng với việc quan tâm đầu tư thiết bị xe máy hiện đại, phù hợp với đặc điểm tình hình giao thông của Thành phố nên đảm bảo các tuyến đường luôn sạch đẹp và vệ sinh môi trường.

*** Về những khó khăn và hạn chế:**

Công ty đã ứng vốn thi công trước phần khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng nhằm đảm bảo an toàn giao thông kịp thời nhưng Chủ đầu tư thanh toán chậm, kéo dài thời gian thu hồi vốn của Công ty; chi phí vận chuyển vật liệu được Chủ đầu tư thanh toán thấp hơn nhiều so với thực tế làm ảnh hưởng đến chỉ tiêu lợi nhuận Công ty.

Một số công tác duy tu, bảo dưỡng chủ đầu tư thanh toán theo đơn giá xây dựng cơ bản chưa phù hợp với chi phí thực tế.

b. Lĩnh vực thực hiện công trình kinh doanh:

*** Những mặt làm được:**

Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh giải ngân đầu tư công tạo điều kiện thuận lợi cho tăng trưởng doanh thu công trình kinh doanh trong năm.

Công ty tham gia đấu thầu, ký kết nhiều hợp đồng công trình sản xuất kinh doanh có giá trị lớn. Triển khai thi công các công trình đảm bảo tiến độ, đạt chất lượng và được các Chủ đầu tư đánh giá cao.

Công ty tham gia đấu thầu thực hiện nhiều công trình cào bóc tái sinh nguội mặt đường góp phần khai thác nguồn lực thiết bị xe máy sẵn có.

Bên cạnh đó, các đơn vị nỗ lực thực hiện công tác thanh quyết toán ghi nhận giá trị doanh thu lớn trong năm.

*** Về những khó khăn và hạn chế:**

Nguồn vật liệu cung cấp cho công trình khan hiếm, giá cả vật tư tăng cao (đá, cát, bê tông nhựa) dẫn đến không có vật tư để triển khai thi công một số công trình.

Nhiều công trình vướng mặt bằng thi công chưa triển khai thi công, dừng thi công dẫn đến bị động trong công tác triển khai thi công một số công trình chưa đạt tiến độ như kỳ vọng.

Nghị quyết 198/2025/QH15 đã được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 5 năm 2025 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân nên Công ty không trực tiếp tham gia đấu thầu thi công được các gói thầu sử dụng ngân sách nhà nước có giá trị dưới 20 tỷ đồng làm sụt giảm doanh thu.

c. Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh VLXD:

*** Những mặt làm được:**

Lĩnh vực sản xuất bê tông nhựa nóng, nhũ tương nhựa tiếp tục giúp Công ty chủ động đáp ứng tốt nhu cầu cho các công trình nội bộ, kể cả trong thời điểm khan hiếm vật tư trên thị trường.

Công tác sản xuất VLXD góp phần hoàn thành đạt chất lượng, tiến độ các công trình trọng điểm của Thành phố và cung ứng kịp thời cho nhu cầu sửa chữa thường xuyên, công tác đảm bảo giao thông đường bộ thuộc lĩnh vực cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

Bên cạnh đó, Công ty còn tăng cường bán VLXD ra bên ngoài, góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận từ lĩnh vực này vượt kế hoạch đề ra năm 2025.

*** Về những khó khăn và hạn chế:**

Giá vật liệu đầu vào như cát, đá liên tục biến động theo chiều hướng tăng khiến cho việc sản xuất gặp nhiều khó khăn; chi phí vận chuyển bê tông nhựa nóng tăng trong khi chi phí vận chuyển Chủ đầu tư thanh toán thấp; sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường sản xuất cung ứng bê tông nhựa nóng đã làm doanh thu lĩnh vực này bị sụt giảm đáng kể.

Dây chuyền sản xuất bê tông nhựa nóng đã được công ty đầu tư đã lâu, sử dụng công nghệ lạc hậu, chi phí sản xuất lớn nên hiệu quả sản xuất chưa cao làm giảm tính cạnh tranh của doanh nghiệp. Quý 4/2025, Công ty đã thực hiện đầu tư dây chuyền sản xuất bê tông mới, dự kiến đưa vào hoạt động từ đầu năm 2026.

d. Hoạt động đầu tư:

*** Những mặt làm được:**

Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác đầu tư xe máy, thiết bị phục vụ thi công với mục đích nâng cao năng lực hoạt động sản xuất, thực hiện các biện pháp cơ giới hóa trong sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu vệ sinh môi trường, làm sạch đường phố, tăng mỹ quan đô thị, đảm bảo an toàn trong giao thông và đảm bảo an toàn trong lao động.

Năm 2025, Công ty hoàn thành đầu tư 17 xe máy, thiết bị góp phần tăng cường cơ giới hoá, kịp thời phục vụ các công trình thi công Công ty.

Đã hoàn thành dự án “Đầu tư dây chuyền sản xuất Bê tông nhựa nóng 240 tấn/giờ thay thế dây chuyền cũ” và đang chạy thử đưa vào sử dụng.

Đang tiếp tục triển khai đầu tư xe cào bóc mặt đường W150F, W200F; xe sơn đường, xe xóa vạch sơn đường; đầu tư các xe đầu kéo, xe tải, xe trái bê tông nhựa, ... để phục vụ sản xuất kinh doanh.

II. Công tác lao động – tiền lương:

1. Công tác lao động:

Công ty đã luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách, thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động đảm bảo đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định của Nhà nước.

2. Công tác pháp chế + an toàn lao động:

Công ty đặc biệt chú trọng đến việc đảm bảo an toàn lao động cho người lao động, trang bị đầy đủ và đúng chế độ các trang bị bảo hộ lao động, cấp phát bồi dưỡng độc hại cho công nhân lao động. Đồng thời công ty đã mua bảo hiểm an toàn cá nhân cho toàn bộ người lao động.

Công ty thường xuyên tổ chức kiểm tra an toàn vệ sinh lao động ở các đơn vị thi công.

Đảm bảo bảo vệ trật tự, an ninh, phòng cháy chữa cháy tại các văn phòng, kho bãi công ty thực hiện tốt, không để xảy ra sự cố trong năm 2025.

B. PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT, KINH DOANH NĂM 2026:

I. Đánh giá tình hình năm 2026:

1. Thuận lợi:

- Trong năm 2026 mở ra nhiều thuận lợi và cơ hội để công ty đón nhận. Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục thực hiện các Chương trình đột phá, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh giải ngân đầu tư công; thực hiện Nghị quyết 98/2023/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh; nguồn vốn đầu tư cho phát triển hạ tầng đa dạng và phân bổ nhiều chủ đầu tư.

- Trong những năm qua, Công ty tiếp tục triển khai thi công các công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng, mỹ quan đô thị được các Chủ đầu tư đánh giá cao và ngày càng nâng cao uy tín của Công ty trên thị trường Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận. Đây là một thuận lợi giúp công ty tìm kiếm thêm nhiều công trình thi công trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Việc thay đổi địa giới hành chính khi sáp nhập tỉnh Bình Dương (cũ) và Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ) vào Thành phố giúp không gian đô thị được mở rộng, nhu cầu kết nối hạ tầng tăng lên mở ra nhiều cơ hội cho công ty trong lĩnh vực xây dựng cầu, đường bộ, hạ tầng giao thông.

- Các hợp đồng cung cấp dịch vụ quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ giai đoạn 2025-2027 giúp Công ty ghi nhận doanh thu năm 2026.

- Một số hợp đồng chuyển tiếp công trình kinh doanh sang năm 2026 giúp Công ty chủ động thực hiện để ghi nhận doanh thu năm 2026.

2. Khó khăn:

Bên cạnh những thuận lợi trên, hiện nay có những khó khăn mà công ty đã, đang và sẽ gặp phải như sau:

- Tình hình chính trị thế giới đang bất ổn, có nhiều biến động làm vận tải toàn cầu bị gián đoạn, nguồn cung giảm, giá vật tư dầu, nhựa đặc biến động theo chiều hướng tăng làm tăng chi phí, giảm lợi nhuận.

- Nguồn vốn các hợp đồng cung cấp dịch vụ quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ năm 2026 bị giảm do: Giá trị vốn giao năm 2026 giảm do tiết kiệm 10% để cải cách tiền lương và 10% an sinh xã hội theo NQ số 245/2025/QH15; giá trị hợp đồng gói thầu Trung tâm Thủ Đức cũ dự kiến giảm vốn do bàn giao tài sản về các phường theo Quyết định số 684/QĐ-SXD-BTKT ngày 13/02/2026.

- Thị trường cạnh tranh ngày càng gay gắt, các nhà thầu có tỷ lệ giảm giá gói thầu cao nên Công ty gặp nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm công trình thi công.

- Chi phí vận chuyển bê tông nhựa nóng tăng, trạm sản xuất cự ly xa công trình trong khi chi phí vận chuyển Chủ đầu tư thanh toán thấp.

II. Phương hướng sản xuất, kinh doanh năm 2026:

Từ kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong năm 2025 và dự báo tình hình trong năm 2026, Công ty cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn xây dựng phương hướng sản xuất, kinh doanh năm 2026 như sau:

1. Mục tiêu:

- Hoàn thành các chỉ tiêu tài chính năm 2026 được Đại hội đồng cổ đông giao.
- Bảo toàn và phát triển nguồn vốn của doanh nghiệp.
- Giữ vững thương hiệu, đảm bảo sự ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh và phát triển bền vững.
- Khai thác có hiệu quả hệ thống xe máy thiết bị sẵn có của Công ty. Đầu tư các dự án có hiệu quả.

- Chăm lo, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động; thực hiện tốt các chính sách, chế độ đối với người lao động, đảm bảo thu nhập người lao động.

2. Các giải pháp thực hiện nhiệm vụ cụ thể:

a. Lĩnh vực cung cấp dịch vụ quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

- Thực hiện hoàn thành đảm bảo chất lượng, tiến độ khối lượng năm 2026 được Chủ đầu tư giao của các hợp đồng Cung cấp dịch vụ quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Chủ động kết nối, tiếp cận, tham gia duy tu đường bộ, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, thoát nước trên địa bàn Tp.HCM và các tỉnh lân cận.

- Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra hệ thống giao thông đường bộ trên địa bàn Công ty được giao quản lý, đảm bảo phát hiện và báo cáo kịp thời, chính xác các sự cố xảy ra trên đường, nhanh chóng khắc phục các sự cố để đảm bảo ATGT. Tập trung công tác vệ sinh mặt đường, cơ giới hóa hiện đại hóa việc thi công.

- Nhanh công tác lập hồ sơ hoàn công, thanh quyết toán để sớm thu hồi vốn cho Công ty và đáp ứng tiến độ giải ngân của Chủ đầu tư.

- Nghiên cứu áp dụng khoa học, công nghệ, vật liệu mới vào trong công tác quản lý, bảo dưỡng hệ thống đường bộ nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong thời kỳ mới.

b. Công trình kinh doanh:

- Giữ vững thương hiệu Công ty, quan tâm khai thác thị trường các chủ đầu tư có vốn ngoài ngân sách, các đơn vị đầu tư hạ tầng Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận;

- Khai thác lĩnh vực công trình đường thủy; Tiếp tục tham gia lĩnh vực công trình cầu, chiếu sáng, cây xanh ...

- Nâng cao năng lực, kinh nghiệm của Công ty để sẵn sàng tham gia các dự án đầu tư quy mô lớn, phức tạp.

- Tăng cường công tác tiếp thị, xây dựng thương hiệu.

- Nghiên cứu xây dựng các cơ chế quản lý tài chính phù hợp để hỗ trợ và nâng cao hiệu quả kinh doanh của các xí nghiệp nói riêng và toàn Công ty nói chung.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cá nhân đứng đầu các đơn vị trực thuộc trong công tác tìm kiếm, triển khai thi công công trình.

- Tham gia đấu thầu và thi công các công trình điện lực, viễn thông, cấp nước để tăng năng lực kinh nghiệm thi công cho lĩnh vực này.

- Đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo chất lượng thi công, tập trung công tác nghiệm thu, thanh quyết toán khối lượng đã thi công hoàn thành nhằm ghi nhận doanh thu và thu hồi vốn.

c. Kinh doanh VLXD:

- Thực hiện tốt công tác sản xuất, cung cấp bê tông nhựa, nhũ tương nhựa phục vụ công tác thi công nội bộ.

- Các đơn vị sản xuất tăng cường tìm kiếm thêm thị trường, đối tác; bố trí nhân sự quản lý, tiếp thị có năng lực.

- Khai thác có hiệu quả trạm sản xuất bê tông nhựa công suất 320T/h mới đầu tư; Chú trọng công tác đảm bảo và nâng cao chất lượng sản phẩm; Xây dựng cơ cấu giá thành hợp lý nhằm tăng sức cạnh tranh.

d. Kinh doanh, khai thác hệ thống xe máy thiết bị:

- Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo dưỡng hệ thống xe máy thiết bị.

- Điều phối xe máy, thiết bị đảm bảo nhu cầu sản xuất kinh doanh của công ty. Đồng thời mở rộng thị trường cho thuê bên ngoài.

- Khai thác xe máy, thiết bị sẵn có một cách hiệu quả nhất.

e. Về công tác lao động tiền lương, phát triển nguồn nhân lực:

- Cố gắng chăm lo, nâng cao thu nhập người lao động, thực hiện tốt các chính sách, chế độ đối với người lao động.

- Nghiên cứu xây dựng chính sách để thu hút nguồn nhân lực có chuyên môn cao và kế hoạch đào tạo cán bộ tại chỗ để sẵn sàng đảm nhận mọi công trình theo nhu cầu của Công ty không những trong năm 2026 mà cho cả trong dài hạn, đặc biệt là chỉ huy trưởng công trình.

- Tổ chức lớp đào tạo nhằm nâng cao trình độ nhân sự, xây dựng đội ngũ nhân sự chất lượng cao.

f. Công tác an toàn lao động, an ninh trật tự:

- Đảm bảo an toàn cho người lao động, trang bị đầy đủ và đúng chế độ các trang bị bảo hộ lao động. Thường xuyên tổ chức kiểm tra an toàn vệ sinh lao động ở công trường các đơn vị thi công.

- Đảm bảo an toàn giao thông, bố trí rào chắn, biển báo, người hướng dẫn giao thông ... đầy đủ trong suốt quá trình thi công.

- Đảm bảo trật tự, an ninh, phòng cháy chữa cháy tại các văn phòng, kho bãi Công ty, không để xảy ra sự cố mất an ninh, cháy nổ.

g. Về công tác đầu tư xe máy, thiết bị:

- Chú trọng việc đầu tư xe máy thiết bị phục vụ thi công, với mục đích nâng cao năng lực hoạt động sản xuất, thực hiện các biện pháp cơ giới hóa trong sản xuất, nhằm đáp ứng các nhu cầu vệ sinh môi trường, làm sạch đường phố, đảm bảo an toàn trong giao thông và mỹ quan đô thị, góp phần tăng doanh thu, bảo toàn vốn...

- Đẩy nhanh công tác đầu tư các máy móc, thiết bị công nghệ cao như máy cào bóc mặt đường mới W150F, W200F sớm đưa vào hoạt động.

- Thường xuyên rà soát hệ thống xe máy thiết bị, thực hiện thanh lý các thiết bị xe máy đã hư hỏng nặng, đã hoàn tất trích khấu hao, sử dụng không hiệu quả đồng thời sẽ nghiên cứu đầu tư mới các xe máy thiết bị chuyên dùng phục vụ cho công tác thi công, nhằm tăng cường năng lực và mở rộng thị trường kinh doanh (xe đào, xe lu, xe thảm BTN, xe tải, xe sơn đường ...)

3. Các chỉ tiêu doanh thu, tài chính năm 2026:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ Kế hoạch 2026/ Kế hoạch 2025 (%)
	(1)	(2)	(3)	(4)=(3)/(2)
1	Doanh thu	1.010,000	1.111,000	110,00%
2	Lợi nhuận (sau thuế)	23,806	26,281	110,40%
3	Cổ tức (% x VĐL)	7,0%	7,7%	110,00%

(Ghi chú: Lợi nhuận sau thuế đã trích quỹ KHCVN)

Giải trình về các chỉ tiêu:

- Đối với chỉ tiêu doanh thu 1.111,00 tỷ đồng năm 2026 được xây dựng trên quy mô nguồn vốn và dự báo tình hình kinh tế xã hội năm 2026. Cụ thể:

+ Đối với lĩnh vực cung cấp dịch vụ quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ: Trong năm 2026 thực hiện hợp đồng giai đoạn 2025-2027 với giá trị thấp hơn năm 2025; Doanh thu lĩnh vực này giảm bởi chủ trương UBND Thành phố Hồ Chí Minh về phân cấp một số tuyến cho phường, xã quản lý; chủ trương tiết kiệm 10% để cải cách tiền lương và 10% an sinh xã hội theo NQ số 245/2025/QH15; Chi phí vật tư đầu vào tăng, chi phí vận chuyển cao trong khi chủ đầu tư thanh toán thấp hơn.

+ Trong lĩnh vực công trình kinh doanh: Thị trường có sự cạnh tranh gay gắt, các nhà thầu giảm giá gói thầu cao nên việc tìm kiếm công trình thi công ngày càng khó khăn. Nhiều công trình vướng mặt bằng, khan hiếm vật liệu (cát, đá ...) nên chưa triển khai thi công được hoặc thi công chậm. Tuy nhiên Công ty cố gắng thực hiện hoàn thành kế hoạch đề ra.

+ Đối với lĩnh vực kinh doanh VLXD: Hiện nay thị trường kinh doanh VLXD có sự cạnh tranh của nhiều nhà sản xuất, giá vật tư đầu vào (dầu, nhựa đặc, cát, đá ...) biến động theo chiều hướng tăng do bất ổn chính trị thế giới. Bên cạnh sản xuất VLXD phục vụ cho thi công nội bộ, Công ty còn tăng cường bán ra bên ngoài nhằm tăng doanh thu từ lĩnh vực này.

- Về chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2026: Được xây dựng theo dự báo tình hình sản xuất kinh doanh cho năm 2026. Công ty phấn đấu mức lợi nhuận sau thuế năm 2026 ước đạt 26,281 tỷ đồng.

- Về mức chi trả cổ tức: Tùy thuộc kết quả kinh doanh năm 2026, Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn sẽ cố gắng đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức không thấp hơn 7,7%/vốn điều lệ của Công ty.

Trên đây là kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty Cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Các phòng ban;
- Lưu: VT.



Hoàng Anh Giao



BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG SÀI GÒN NĂM 2025

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn, Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của HĐQT trong năm 2025 như sau:

I. Về nhân sự:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn nhiệm kỳ 2021 – 2026 bao gồm 05 người:

1. Ông Hoàng Ngọc Hưng – đại diện 4.560.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 16% vốn điều lệ của công ty; hiện đang giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty.

2. Ông Hoàng Anh Giao – đại diện 4.275.000 cổ phần và nắm giữ 2.137 cổ phần chiếm tỷ lệ 15,01% vốn điều lệ của công ty; hiện đang giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị công ty.

3. Ông Võ Anh Tú – đại diện 4.275.000 cổ phần và nắm giữ 22.087 cổ phần chiếm tỷ lệ 15,08% vốn điều lệ của công ty; hiện đang giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị công ty

4. Ông Trần Thanh Hưng nắm giữ 510.048 cổ phần, tương đương 1,79% vốn điều lệ; giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị công ty.

5. Ông Nguyễn Danh Thụ, nắm giữ 203 cổ phần, tương đương 0,001% vốn điều lệ; giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị công ty.

II. Về thực hiện nhiệm vụ:

1. Về kết quả sản xuất kinh doanh của công ty năm 2025:

Sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn thông qua Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025, trong đó có phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2025 và giao cho HĐQT tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, HĐQT đã xác định chiến lược, mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh và giao cho Tổng Giám đốc điều hành, triển khai thực hiện. Trong năm qua, HĐQT thực hiện tốt chức năng giám sát để đảm bảo kết quả đạt được từ công tác điều hành của Tổng Giám đốc theo đúng mục tiêu, định hướng và kế hoạch đã đề ra. Đồng thời, HĐQT đã có chủ trương giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn từ thực tế.

Năm 2025, Thành phố Hồ Chí Minh còn nhiều khó khăn, nền kinh tế hồi phục chậm, bên cạnh đó tình hình chính trị thế giới vẫn bất ổn gây ra suy thoái trầm trọng và khủng hoảng kinh tế toàn cầu, có khả năng tác động lâu dài đến kinh tế trong nước.



Nhưng dưới sự chỉ đạo và định hướng của Hội đồng quản trị Công ty, sự nỗ lực của tập thể Ban điều hành Công ty và người lao động; Công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025, đảm bảo các mục tiêu đã đề ra trong năm về doanh thu, lợi nhuận, tỷ lệ chia cổ tức. Chỉ tiêu doanh thu, kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2025 của Công ty đạt được như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025 (ước tính)	Tỷ lệ hoàn thành (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)/(3)
1	Doanh thu	1.010,000	2.471,863	244,74%
2	Lợi nhuận (sau thuế)	23,806	45,601	191,55%
3	Cổ tức (% x VĐL)	7,0%	12,0%	171,43%

(Ghi chú: Theo số liệu BCTC hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán)

(*) cổ tức dự kiến năm 2025 trình ĐHĐCĐ

2. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn;

Các thành viên Hội đồng quản trị được phân công cụ thể theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm đưa ra các Nghị quyết, Quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo và đôn đốc công ty triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT theo từng lĩnh vực được phân công.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã duy trì được việc họp định kỳ hoặc đột xuất nhằm bàn bạc, trao đổi, thống nhất và kịp thời đưa ra các định hướng, chỉ đạo trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tại từng thời điểm, từng giai đoạn. Việc tổ chức các phiên họp của HĐQT đảm bảo được thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị đã tổ chức **05** cuộc họp bàn bạc, thảo luận và biểu quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng tổ chức nhiều phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo định hướng các vấn đề quan trọng, cấp thiết.

Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành **37** Nghị quyết với sự biểu quyết thống nhất cao 100% ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị (phụ lục đính kèm).

3. Về thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

3.1 Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên	Chức vụ	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025	Thù lao Thực hiện	Ghi chú
I	Thù lao Hội đồng quản trị:		534.000.000	534.000.000	
1	Hoàng Ngọc Hưng	Chủ tịch HĐQT	188.400.000	188.400.000	
2	Hoàng Anh Giao	Thành viên HĐQT	86.400.000	86.400.000	
3	Võ Anh Tú	Thành viên HĐQT	86.400.000	86.400.000	
4	Trần Thanh Hưng	Thành viên HĐQT	86.400.000	86.400.000	
5	Nguyễn Danh Thụ	Thành viên HĐQT	86.400.000	86.400.000	
II	Thù lao Ban Kiểm soát:		630.000.000	630.000.000	
6	Nguyễn Minh Đức	Trưởng Ban kiểm soát	507.600.000	507.600.000	
7	Nguyễn Ngọc Duy	Kiểm soát viên	61.200.000	61.200.000	
8	Bùi Thống Nhất	Kiểm soát viên	61.200.000	61.200.000	
III	Thù lao Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HĐQT:		55.200.000	55.200.000	
9	Đỗ Thị Thùy Linh	Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HĐQT	55.200.000	55.200.000	
	Tổng cộng:		1.219.200.000	1.219.200.000	

Mức thù lao trên đây được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ vào ngày 25/4/2025, HĐQT kính báo cáo để Quý cổ đông nắm rõ.

3.2 Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2025:

TT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện
	Chi phí hoạt động Hội đồng quản trị Công ty	1.340.055.000	1.118.048.705

4. Về công tác giám sát của Hội đồng quản trị đối với hoạt động của Ban điều hành:

Trong năm 2025, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh của đơn vị và đề xuất các giải pháp, chính sách phù hợp với Hội đồng quản trị để giải quyết những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp. Ban Tổng Giám đốc cũng xây dựng

kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư và đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.

Nhìn chung, HĐQT công ty đã thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp.

III. Định hướng và kế hoạch của Hội đồng quản trị năm 2026:

Mục tiêu:

- Hoàn thành chỉ tiêu tài chính năm 2026 được Đại hội đồng cổ đông giao.
- Bảo toàn và phát triển nguồn vốn của doanh nghiệp.
- Thực hiện tốt hợp đồng đã ký kết với các đối tác. Đảm bảo sự ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh và phát triển bền vững.
- Khai thác có hiệu quả hệ thống xe máy, thiết bị sẵn có của Công ty.
- Chăm lo, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động; thực hiện tốt các chính sách, chế độ đối với người lao động.

Tổng hợp các chỉ tiêu doanh thu, tài chính năm 2026:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ Kế hoạch 2026/ Kế hoạch 2025 (%)
	(1)	(2)	(3)	(4)=(3)/(2)
1	Doanh thu	1.010,000	1.111,000	110,00%
2	Lợi nhuận (sau thuế)	23,806	26,281	110,40%
3	Cổ tức (% x VĐL)	7,0%	7,7%	110,00%

(Ghi chú: Lợi nhuận sau thuế đã trích quỹ KHCN)

IV. Báo cáo về các giao dịch

Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: Không có

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2025, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét có ý kiến.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ
- HĐQT, BKS
- Ban điều hành
- Lưu P.TC-HC, P. PC-TL

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Ngọc Hưng

**MỤC LỤC THÔNG KÊ NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG SÀI GÒN
NĂM 2025**

STT	Nội dung	Số hiệu	Ngày ban hành	Ghi chú
1	Nghị quyết về thông qua quỹ khen thưởng đột xuất cho Người điều hành và Trưởng ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn.	01/NQ- HĐQT-CTGTSG	10/01/2025	
2	Nghị quyết về thông qua Kế hoạch nguồn và tạm chi tiền thưởng của tập thể người quản lý Công ty năm 2024.	02/NQ- HĐQT-CTGTSG	10/01/2025	
3	Nghị quyết về thông qua chủ trương thực hiện dự án “Đầu tư dây chuyền sản xuất Bê tông nhựa nóng 240 tấn/giờ thay thế dây chuyền cũ” Địa điểm: Phân khu D1, Phường Phước Tân, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai.	03/ NQ- HĐQT-CTGTSG	14/01/2025	
4	Nghị quyết về phê duyệt dự toán các gói thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án “Đầu tư dây chuyền sản xuất Bê tông nhựa nóng 240 tấn/giờ thay thế dây chuyền cũ” – Địa điểm: Phân khu D1, Phường Phước Tân, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai.	04/ NQ- HĐQT-CTGTSG	14/01/2025	
5	Nghị quyết về thông qua chủ trương cho phép kết thúc dự án “Di dời trạm bê tông nhựa nóng và trạm nhũ tương của công ty Cổ phần công trình giao thông Sài Gòn từ Ấp Thái bình, Phường Long Bình, Quận 9, Tp.HCM về địa điểm phân khu D1, Phường Phước Tân, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai” và nghiệm thu, thanh quyết toán các hạng mục, khối lượng và công việc đã thực hiện.	05/ NQ- HĐQT-CTGTSG	14/01/2025	
6	Nghị quyết về phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án “Đầu tư dây chuyền sản xuất Bê tông nhựa nóng	06/ NQ- HĐQT-CTGTSG	14/02/2025	

509
G T
HÀN
GIAO
GÒ
HỒ

	240 tấn/giờ thay thế dây chuyền cũ” tại địa điểm: Phân khu D1, Phường Phước Tân, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai.			
7	Nghị quyết về phê duyệt dự toán các gói thầu và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng. Dự án: “Đầu tư dây chuyền sản xuất Bê tông nhựa nóng 240 tấn/giờ thay thế dây chuyền cũ” tại địa chỉ - phân khu D1, Phường Phước Tân, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai.	07/ NQ- HĐQT- CTGTSG	14/02/2025	
8	Nghị quyết về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.	08/ NQ- HĐQT- CTGTSG	03/3/2025	
9	Nghị quyết về việc thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	09/ NQ- HĐQT- CTGTSG	24/3/2025	
10	Nghị quyết v/v thông qua tiền lương của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.	10/NQ-HĐQT-CTGTSG	24/3/2025	
11	Nghị quyết về việc thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Quy định đánh giá nâng lương và chuyển xếp lương theo chức danh công việc cho người lao động của Quy chế trả lương, trả thưởng, nâng lương, chuyển xếp lương của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn.	11/NQ-HĐQT-CTGTSG	10/4/2025	
12	Nghị quyết về việc thông qua khoản vay theo các hợp đồng hạn mức tín dụng năm 2024-2025.	12/NQ-HĐQT-CTGTSG	29/4/2025	
13	Nghị quyết về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn sau thiết kế bản vẽ thi công Dự án “Đầu tư dây chuyền sản xuất Bê tông nhựa nóng 240 tấn/giờ thay thế dây chuyền cũ” Địa điểm: phân khu D1, Phường Phước Tân, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai.	13/NQ-HĐQT-CTGTSG	29/4/2025	
14	Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán gói thầu giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng và phê duyệt dự toán các gói	14/NQ-HĐQT-CTGTSG	29/4/2025	

	thầu giai đoạn sau thiết kế bản vẽ thi công Dự án “Đầu tư dây chuyền sản xuất Bê tông nhựa nóng 240 tấn/giờ thay thế dây chuyền cũ”Địa điểm: Phân khu D1, Phường Phước Tân, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.			
15	Nghị quyết về việc thông qua Chương trình công tác của Hội đồng quản trị năm 2025.	15/NQ-HĐQT-CTGTSG	16/5/2025	
16	Nghị quyết về việc thông qua việc quyết toán, phân phối tiền thưởng Người điều hành, Ban Kiểm soát và Người quản lý Công ty năm 2024.	16/NQ-HĐQT-CTGTSG	16/5/2025	
17	Nghị quyết về việc chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt cho cổ đông.	17/NQ-HĐQT-CTGTSG	20/5/2025	
18	Nghị quyết về việc thông qua việc tái ký các hợp đồng tín dụng hạn mức năm 2025 với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- Chi nhánh Tp.HCM.	18/NQ-HĐQT-CTGTSG	23/5/2025	
19	Nghị quyết về việc thông qua việc ký kết các hợp đồng cấp tín dụng năm 2025 với Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam- Chi nhánh Quận 10.	19/NQ-HĐQT-CTGTSG	23/5/2025	
20	Nghị quyết về việc thông qua việc tái ký các hợp đồng cấp tín dụng năm 2025 với Ngân hàng TMCP Quân Đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn.	20/NQ-HĐQT-CTGTSG	23/5/2025	
21	Nghị quyết về việc thông qua việc ký kết các hợp đồng cấp tín dụng năm 2025 với Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam- Chi nhánh Sài Gòn.	21/NQ-HĐQT-CTGTSG	23/5/2025	
22	Nghị quyết về việc chọn đơn vị kiểm toán năm 2025.	22/NQ-HĐQT-CTGTSG	23/5/2025	
23	Nghị quyết về việc chấp thuận ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh với người có liên quan.	23/NQ-HĐQT-CTGTSG	23/5/2025	
24	Nghị quyết thông qua việc bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.	24/NQ-HĐQT-CTGTSG	17/7/2025	
25	Nghị quyết về nhân sự Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1.	25/NQ-HĐQT-CTGTSG	31/7/2025	

07-C
HỒNG
V
CHI M

26	Nghị quyết về thông qua phương án cấp tín dụng Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1 tại Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Bắc Sài Gòn.	26/NQ-HĐQT-CTGTSG	08/8/2025	
27	Nghị quyết về việc chấp thuận cho Công ty được vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.	27/NQ-HĐQT-CTGTSG	25/8/2025	
28	Nghị quyết về việc chấp thuận cho Công ty được vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quân Đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn.	28/NQ-HĐQT-CTGTSG	25/8/2025	
29	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương thực hiện “Đầu tư mua sắm 01 máy cào bóc có bề rộng trống cào 1,5m”.	29/NQ-HĐQT-CTGTSG	29/9/2025	
30	Nghị quyết về thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1.	30/NQ-HĐQT-CTGTSG	30/9/2025	
31	Nghị quyết về thông qua việc điều chỉnh, bổ sung và ban hành Quy chế tổ chức bộ máy của Công ty.	31/NQ-HĐQT-CTGTSG	08/10/2025	
32	Nghị quyết về phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án “Đầu tư mua sắm 01 máy cào bóc có bề rộng trống cào 1,5m”.	32/NQ-HĐQT-CTGTSG	15/10/2025	
33	Nghị quyết về phê duyệt dự toán các gói thầu dự án “ “Đầu tư mua sắm 01 máy cào bóc có bề rộng trống cào 1,5m”.	33/NQ-HĐQT-CTGTSG	15/10/2025	
34	Nghị quyết về thông qua việc ban hành Quy chế tổ chức bộ máy của Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1.	34/NQ-HĐQT-CTGTSG	06/11/2025	
35	Nghị quyết về việc chấp thuận ký kết hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản với người có liên quan.	35/NQ-HĐQT-CTGTSG	07/11/2025	

36	Nghị quyết về thông qua việc thành lập và phê duyệt Điều lệ Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 2.	36/NQ-HĐQT-CTGTSG	18/11/2025	
37	Nghị quyết về việc thông qua việc điều chỉnh hệ thống thang bảng lương theo Nghị định 293/2025/NĐ-CP ngày 10/11/2025 của Chính phủ theo đề xuất của Tổng Giám đốc Công ty tại Tờ trình số 35/TTr- CTGTSG ngày 22/12/2025.	37/NQ-HĐQT-CTGTSG	31/12/2025	



BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG SÀI GÒN
NĂM 2025

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn
- Địa chỉ trụ sở chính: 476 Huỳnh Tấn Phát Phường Tân Thuận Tp.HCM
- Điện thoại: (028) 38558649 Fax: : (028) 38558649 Email:
- Vốn điều lệ: 284.997.640.000 đồng (Hai trăm tám mươi tư tỷ chín trăm chín mươi bảy triệu sáu trăm bốn mươi ngàn đồng).
- Mã chứng khoán: GTS
- Mô hình quản trị công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
 - Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông *Activities of the General Meeting of Shareholders*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	25/4/2025	Đại hội đồng cổ đông thường niên: <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, phương hướng và giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2024. Báo cáo tình hình

		<p>quản trị Công ty năm 2024.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024. - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. - Thông qua Tờ trình thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2024. - Thông qua Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025. - Thông qua Tờ trình về chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát. - Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính tiếp theo.
--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT/	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Hoàng Ngọc Hưng	Chủ tịch HĐQT	20/04/2024	
02	Ông Hoàng Anh Giao	Thành viên HĐQT điều hành, Tổng Giám đốc Công ty	05/05/2021	
03	Ông Võ Anh Tú	Thành viên HĐQT điều hành, Phó Tổng Giám đốc Công ty	05/05/2021	
04	Ông Trần Thanh Hưng	Thành viên HĐQT không điều hành	05/05/2021	

05	Ông Nguyễn Danh Thụ	Thành viên HĐQT không điều hành	05/05/2021	
----	---------------------	------------------------------------	------------	--

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Hoàng Ngọc Hưng	05/05	100%	
02	Ông Hoàng Anh Giao	05/05	100%	
03	Ông Võ Anh Tú	05/05	100%	
04	Ông Trần Thanh Hưng	05/05	100%	
05	Ông Nguyễn Danh Thụ	05/05	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- HĐQT giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;

- Hội đồng quản trị đã tổ chức **05** cuộc họp bàn bạc, thảo luận và biểu quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng tổ chức nhiều phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo định hướng các vấn đề quan trọng, cấp thiết.

- Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành **37** Nghị quyết với sự biểu quyết thống nhất cao 100% ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị về các nội dung.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng /năm):

*** Nghị quyết Hội đồng quản trị:**

STT	Nội dung	Số hiệu	Ngày ban hành
1	Nghị quyết về thông qua quỹ khen thưởng đột xuất cho Người điều hành và Trưởng ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn.	01/NQ- HĐQT-CTGTSG	10/01/2025
2	Nghị quyết về thông qua Kế hoạch nguồn và tạm chi tiền thưởng của tập thể người quản lý Công ty năm 2024.	02/NQ- HĐQT-CTGTSG	10/01/2025
3	Nghị quyết về thông qua chủ trương thực hiện dự án “Đầu tư dây chuyền sản xuất Bê tông nhựa nóng 240 tấn/giờ thay thế dây chuyền cũ”Địa điểm: Phân khu D1, Phường Phước Tân, TP Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai.	03/ NQ- HĐQT-CTGTSG	14/01/2025
4	Nghị quyết về phê duyệt dự toán các gói thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án “Đầu tư dây chuyền sản xuất Bê tông nhựa nóng 240 tấn/giờ thay thế dây chuyền cũ” – Địa điểm: Phân khu D1, Phường Phước Tân, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh	04/ NQ- HĐQT-CTGTSG	14/01/2025

	Đồng Nai.		
5	Nghị quyết về thông qua chủ trương cho phép kết thúc dự án “Di dời trạm bê tông nhựa nóng và trạm nhũ tương của công ty Cổ phần công trình giao thông Sài Gòn từ Ấp Thái bình, Phường Long Bình, Quận 9, Tp.HCM về địa điểm phân khu D1, Phường Phước Tân, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai” và nghiệm thu, thanh quyết toán các hạng mục, khối lượng và công việc đã thực hiện.	05/ NQ- HĐQT- CTGTSG	14/01/2025
6	Nghị quyết về phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án “Đầu tư dây chuyền sản xuất Bê tông nhựa nóng 240 tấn/giờ thay thế dây chuyền cũ” tại địa điểm: Phân khu D1, Phường Phước Tân, TP Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai.	06/ NQ- HĐQT- CTGTSG	14/02/2025
7	Nghị quyết về phê duyệt dự toán các gói thầu và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng. Dự án: “Đầu tư dây chuyền sản xuất Bê tông nhựa nóng 240 tấn/giờ thay thế dây chuyền cũ” tại địa chỉ - phân khu D1, Phường Phước Tân, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai.	07/ NQ- HĐQT- CTGTSG	14/02/2025
8	Nghị quyết về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.	08/ NQ- HĐQT- CTGTSG	03/3/2025
9	Nghị quyết về việc thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	09/ NQ- HĐQT- CTGTSG	24/3/2025
10	Nghị quyết v/v thông qua tiền lương của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.	10/NQ-HĐQT- CTGTSG	24/3/2025
11	Nghị quyết về việc thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Quy định đánh giá nâng lương và chuyển xếp lương theo chức danh công việc cho người lao động của Quy chế trả lương, trả thưởng, nâng lương, chuyển xếp lương của Công ty.	11/NQ-HĐQT- CTGTSG	10/4/2025
12	Nghị quyết về việc thông qua khoản vay theo các hợp đồng hạn mức tín dụng năm 2024-2025.	12/NQ-HĐQT- CTGTSG	29/4/2025
13	Nghị quyết về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn sau thiết kế bản vẽ thi công Dự án “Đầu tư dây chuyền sản xuất Bê tông nhựa nóng 240 tấn/giờ thay thế dây chuyền cũ” Địa điểm: phân khu D1, Phường Phước Tân, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai.	13/NQ-HĐQT- CTGTSG	29/4/2025
14	Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán gói thầu giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng và phê duyệt dự toán các gói thầu giai đoạn sau thiết kế bản vẽ thi công Dự án “Đầu	14/NQ-HĐQT- CTGTSG	29/4/2025

	tư dây chuyên sản xuất Bê tông nhựa nóng 240 tấn/giờ thay thế dây chuyên cũ”Địa điểm: Phân khu D1, Phường Phước Tân, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.		
15	Nghị quyết về việc thông qua Chương trình công tác của Hội đồng quản trị năm 2025.	15/NQ-HĐQT-CTGTSG	16/5/2025
16	Nghị quyết về việc thông qua việc quyết toán, phân phối tiền thưởng Người điều hành, Ban Kiểm soát và Người quản lý Công ty năm 2024.	16/NQ-HĐQT-CTGTSG	16/5/2025
17	Nghị quyết về việc chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt cho cổ đông.	17/NQ-HĐQT-CTGTSG	20/5/2025
18	Nghị quyết về việc thông qua việc tái ký các hợp đồng tín dụng hạn mức năm 2025 với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- Chi nhánh Tp.HCM.	18/NQ-HĐQT-CTGTSG	23/5/2025
19	Nghị quyết về việc thông qua việc ký kết các hợp đồng cấp tín dụng năm 2025 với Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam- Chi nhánh Quận 10.	19/NQ-HĐQT-CTGTSG	23/5/2025
20	Nghị quyết về việc thông qua việc tái ký các hợp đồng cấp tín dụng năm 2025 với Ngân hàng TMCP Quân Đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn.	20/NQ-HĐQT-CTGTSG	23/5/2025
21	Nghị quyết về việc thông qua việc ký kết các hợp đồng cấp tín dụng năm 2025 với Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam- Chi nhánh Sài Gòn.	21/NQ-HĐQT-CTGTSG	23/5/2025
22	Nghị quyết về việc chọn đơn vị kiểm toán năm 2025.	22/NQ-HĐQT-CTGTSG	23/5/2025
23	Nghị quyết về việc chấp thuận ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh với người có liên quan.	23/NQ-HĐQT-CTGTSG	23/5/2025
24	Nghị quyết thông qua việc bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.	24/NQ-HĐQT-CTGTSG	17/7/2025
25	Nghị quyết về nhân sự Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1.	25/NQ-HĐQT-CTGTSG	31/7/2025
26	Nghị quyết về thông qua phương án cấp tín dụng Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1 tại Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Bắc Sài Gòn.	26/NQ-HĐQT-CTGTSG	08/8/2025
27	Nghị quyết về việc chấp thuận cho Công ty được vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.	27/NQ-HĐQT-CTGTSG	25/8/2025
28	Nghị quyết về việc chấp thuận cho Công ty được vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quân Đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn.	28/NQ-HĐQT-CTGTSG	25/8/2025
29	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương thực hiện “Đầu tư mua sắm 01 máy cào bóc có bề rộng trống	29/NQ-HĐQT-CTGTSG	29/9/2025

	cào 1,5m”.		
30	Nghị quyết về thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1.	30/NQ-HĐQT-CTGTSG	30/9/2025
31	Nghị quyết về thông qua việc điều chỉnh, bổ sung và ban hành Quy chế tổ chức bộ máy của Công ty.	31/NQ-HĐQT-CTGTSG	08/10/2025
32	Nghị quyết về phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án “Đầu tư mua sắm 01 máy cào bóc có bề rộng trống cào 1,5m”.	32/NQ-HĐQT-CTGTSG	15/10/2025
33	Nghị quyết về phê duyệt dự toán các gói thầu dự án “ “Đầu tư mua sắm 01 máy cào bóc có bề rộng trống cào 1,5m”.	33/NQ-HĐQT-CTGTSG	15/10/2025
34	Nghị quyết về thông qua việc ban hành Quy chế tổ chức bộ máy của Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1.	34/NQ-HĐQT-CTGTSG	06/11/2025
35	Nghị quyết về việc chấp thuận ký kết hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản với người có liên quan.	35/NQ-HĐQT-CTGTSG	07/11/2025
36	Nghị quyết về thông qua việc thành lập và phê duyệt Điều lệ Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 2.	36/NQ-HĐQT-CTGTSG	18/11/2025
37	Nghị quyết về việc thông qua việc điều chỉnh hệ thống thang bảng lương theo Nghị định 293/2025/NĐ-CP ngày 10/11/2025 của Chính phủ theo đề xuất của Tổng Giám đốc Công ty tại Tờ trình số 35/TTr- CTGTSG ngày 22/12/2025.	37/NQ-HĐQT-CTGTSG	31/12/2025

*** Quyết định của Hội đồng quản trị:**

ST T	Nội dung	Số hiệu	Ngày ban hành
1	Quyết định về việc phê duyệt dự toán các gói thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án: Đầu tư dây chuyền sản xuất Bê tông nhựa nóng 240 tấn/giờ thay thế dây chuyền cũ Địa điểm: Phân khu D1, Phường Phước Tân, Thành Phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	01/QĐ- HĐQT	14/01/2025
2	Quyết định phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án “Đầu tư dây chuyền sản xuất Bê tông nhựa nóng 240 tấn/giờ thay thế dây chuyền cũ”Địa điểm: phân khu D1, Phường Phước Tân, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai.	02/QĐ- HĐQT	14/02/2025
3	Quyết định phê duyệt dự toán các gói thầu và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn thiết kế	03/QĐ- HĐQT	14/02/2025

	bản vẽ thi công và dự toán xây dựng. Dự án “Đầu tư dây chuyền sản xuất Bê tông nhựa nóng 240 tấn/giờ thay thế dây chuyền cũ” Địa điểm: phân khu D1, Phường Phước Tân, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai.		
4	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế trả lương, trả thưởng, nâng lương, chuyển xếp lương của Công ty.	04/QĐ- HĐQT	10/4/2025
5	Quyết định về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn sau thiết kế bản vẽ thi công Dự án “Đầu tư dây chuyền sản xuất Bê tông nhựa nóng 240 tấn/giờ thay thế dây chuyền cũ” Địa điểm: phân khu D1, Phường Phước Tân, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai.	05/QĐ- HĐQT	29/4/2025
06	Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán gói thầu giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng và phê duyệt dự toán các gói thầu giai đoạn sau thiết kế bản vẽ thi công Dự án “Đầu tư dây chuyền sản xuất Bê tông nhựa nóng 240 tấn/giờ thay thế dây chuyền cũ” Địa điểm: Phân khu D1, Phường Phước Tân, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.	06/QĐ- HĐQT	29/4/2025
07	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ.	07/QĐ- HĐQT	17/7/2025
08	Quyết định về việc miễn nhiệm Giám đốc Công ty TNHH MTV Công trình giao thông số 1.	08/QĐ- HĐQT	31/7/2025
09	Quyết định về việc bổ nhiệm Giám đốc Công ty TNHH MTV Công trình giao thông số 1.	09/QĐ- HĐQT	31/7/2025
10	Quyết định về việc thông qua phương án cấp tín dụng Công ty TNHH một thành viên Công trình Giao thông số 1 tại Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Bắc Sài Gòn.	10/QĐ- HĐQT	08/8/2025
11	Quyết định về việc tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông Số 1.	11/QĐ- HĐQT	29/9/2025
12	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức bộ máy (điều chỉnh, bổ sung) của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn.	12/QĐ- HĐQT	08/10/2025
13	Quyết định về việc đổi tên Ban Quản lý dự án thành Phòng Quản lý Chất lượng số 2.	13/QĐ- HĐQT	08/10/2025

14	Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án “Đầu tư mua sắm 01 máy cào bóc có bề rộng trống cào 1,5m”.	14/QĐ- HĐQT	15/10/2025
15	Quyết định phê duyệt dự toán các gói thầu Dự án “Đầu tư mua sắm 01 máy cào bóc có bề rộng trống cào 1,5m”.	15/QĐ- HĐQT	15/10/2025
16	Quyết định về việc bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc Công ty.	16/QĐ- HĐQT	28/10/2025
17	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức bộ máy của Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1.	17/QĐ- HĐQT	28/10/2025
18	Quyết định về việc ban hành Hệ thống thang bảng lương (điều chỉnh)	18/QĐ- HĐQT	31/12/2025

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
01	Ông Nguyễn Minh Đức	Trưởng Ban Kiểm soát	05/05/2021	Thạc sỹ kinh tế
02	Ông Bùi Thống Nhất	Thành viên Ban Kiểm soát	05/05/2021	Cử nhân Kế toán
03	Ông Nguyễn Ngọc Duy	Thành viên Ban Kiểm soát	21/4/2023	Cử nhân Kế toán- Kiểm toán

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán:

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
01	Ông Nguyễn Minh Đức	02/02	100%	03/03	
02	Ông Bùi Thống Nhất	02/02	100%	03/03	
03	Ông Nguyễn Ngọc Duy	02/02	100%	03/03	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã tổ chức triển khai việc thực hiện các công tác theo kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát, bao gồm: thực hiện kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Giám sát thẩm định tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ sách kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan, báo cáo tình hình kinh doanh; báo cáo đánh giá công tác quản lý và báo cáo khác trước khi trình Đại hội đồng cổ đông hoặc các cơ quan nhà nước có liên quan

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong quá trình công tác, Ban Kiểm soát đã được Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

- Giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ, trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của toàn thể cổ đông và tuân thủ theo quy định pháp luật và Điều lệ.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có):

IV. Ban điều hành:

ST T	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm lại/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
01	Ông Hoàng Anh Giao Tổng Giám đốc Công ty	28/01/1971	Thạc sỹ Kinh tế, Kỹ sư cầu đường	01/9/2021
02	Ông Nguyễn Hoàng Thái Phó Tổng Giám đốc	26/05/1962	Kỹ sư cầu đường	01/12/2025
03	Ông Võ Anh Tú Phó Tổng Giám đốc	23/09/1975	Kỹ sư cầu đường	05/05/2021
04	Ông Võ Văn Sơn Phó Tổng Giám đốc	12/12/1973	Kỹ sư cầu đường	05/05/2021
05	Ông Phan Minh Hải Lãng Phó Tổng Giám đốc	28/10/1974	Cử nhân quản trị kinh doanh	10/10/2021

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm lại/ miễn nhiệm
Bà Phan Thị Tú Trinh	07/11/1974	Cử nhân Kinh tế	05/05/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
1	Hoàng Ngọc Hưng		Chủ tịch HĐQT					Bổ nhiệm	
1.2	Hoàng Khang							Cha ruột	
1.3	Tống Thị Bích Loan							Mẹ ruột	
1.4	Huỳnh Văn Huệ							Cha vợ	
1.5	Tạ Hồng Tuyết							Mẹ vợ	
1.6	Huỳnh Huy Anh Thư							Vợ	
1.7	Hoàng Gia Thịnh							Con	
1.8	Hoàng Gia Minh							Con	
1.9	Hoàng Thị Bích Ngọc							Chị ruột	
1.10	Phạm Phú Thy							Anh rể	
2	Hoàng Anh Giao		Thành viên HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc					Bổ nhiệm	
2.1	Hoàng Định							Cha ruột	
2.2	Trần Thị Tuyết							Mẹ ruột	
2.3	Nguyễn Phương Tâm							Vợ	
2.4	Hoàng Uyên Nhi							Con ruột	
2.5	Hoàng Hưng							Con ruột	
2.6	Hoàng Thúy Quỳnh							Chị	

								ruột	
2.7	Hoàng Cẩm Vân							Em ruột	
2.8	Nguyễn Văn Thống							Cha vợ	
2.9	Đoàn Thị Hiếu							Mẹ vợ	
3	Võ Anh Tú		Thành viên HĐQT, kiêm Phó Tổng Giám đốc					Bổ nhiệm	
3.1	Võ Hữu Tập							Cha ruột	
3.2	Trương Thị Thanh Sơn							Mẹ ruột	
3.3	Đỗ Thị Thúy Tài							Vợ	
3.4	Võ Hoàng An							Con ruột	
3.5	Võ Hoàng Mỹ Khang							Con ruột	
3.6	Võ Anh Tuấn							Anh ruột	
3.7	Võ Thị Thanh Thủy							Chị ruột	
3.8	Nguyễn Việt Nhân							Anh rể	
3.9	Trần Thị Nam Trúc							Chị dâu	
3.10	Đỗ Văn Hai							Cha vợ	
3.11	Nguyễn Thị Hồng							Mẹ vợ	
4	Trần Thanh Hưng		Thành viên HĐQT					Bổ nhiệm	
4.1	Trần Văn Lịch							Cha ruột	
4.2	Nguyễn Thị Nhanh							Mẹ ruột	
4.3	Trần Thanh Phú							Anh ruột	
4.4	Trần Thị Bé Thẩm							Em ruột	
4.5	Hạ Đình Chiến							Cha vợ	
4.6	Võ Thị Ánh Nguyệt							Mẹ vợ	
4.7	Hạ Thị Bích Phượng							Chị vợ	
4.8	Hạ Đình Luyện							Anh Vợ	
4.9	Hạ Đình Luân							Em Vợ	
4.10	Trần Thư Kỳ							Con ruột	
4.11	Hạ Thị Tuyết Anh							Vợ	

5	Nguyễn Danh Thụ		Thành viên HDQT					Bổ nhiệm
5.1	Bùi Thị Ngọc Trâm							Vợ
5.2	Nguyễn Hà Tuệ Lâm							Con ruột
5.3	Nguyễn Danh Phú							Con ruột
5.4	Nguyễn Kim Ngân							Con ruột
5.5	Nguyễn Danh Cảnh							Bố ruột
5.6	Nguyễn Thị Tâm							Mẹ ruột
5.7	Nguyễn Thị Thảo							Chị ruột
5.8	Nguyễn Thị Hà Giang							Em ruột
5.9	Nguyễn Danh Sơn							Em ruột
6	Nguyễn Minh Đức		Trưởng Ban Kiểm soát					Bổ nhiệm
6.1	Phan Thị Ánh Tuyết							Mẹ ruột
6.2	Trần Thị Ngọc Hà							Vợ
6.3	Nguyễn Ngọc Minh Thư							Con
6.4	Nguyễn Thị Ngọc Dung							Chị
6.5	Nguyễn Thị Kiều Hạnh							Chị
6.6	Nguyễn Thị Minh Trang							Chị
6.7	Nguyễn Minh Trí							Anh
6.8	Nguyễn Thị Mỹ Phượng							Em
6.9	Nguyễn Xuân Quang							Em
6.10	Trần Ngọc Cùa							Cha Vợ
6.11	Hồ Thị Thu Thủy							Mẹ Vợ
6.12	Thái Thị Dung							Chị dâu
6.13	Lê Hoàng Mẫn							Anh rể
7	Bùi Thống Nhất		Thành viên Ban Kiểm soát					Bổ nhiệm

7.1	Lê Thị Hải							Vợ
7.2	Bùi Thế Hội							Cha ruột
7.3	Phạm Thị Nga							Mẹ ruột
7.4	Lê Tấn Quang							Cha vợ
7.5	Ngô Thị Nhiên							Mẹ vợ
7.6	Bùi Tuấn Minh							Con
7.7	Bùi Thế Vinh							Con
7.8	Bùi Thế Viên							Anh
7.9	Bùi Thế Chức							Anh
7.10	Bùi Thế Phán							Anh
7.11	Bùi Thế Phong							Anh
7.12	Bùi Thế Dinh							Anh
7.13	Bùi Phụng Hiệp							Anh
8	Nguyễn Ngọc Duy		Thành viên Ban Kiểm soát					Bổ nhiệm
8.1	Nguyễn Ngọc Phú							Cha ruột
8.2	Từ Tâm Nhứt							Mẹ ruột
8.3	Bùi Văn Hồng							Cha vợ
8.4	Nguyễn Thị Thúy							Mẹ vợ
8.5	Bùi Thị Anh Thư							Vợ
8.6	Nguyễn Gia Phúc							Con ruột
8.7	Nguyễn Khánh Phương							Con ruột
8.8	Nguyễn Tâm Anh							Em ruột
9	Nguyễn Hoàng Thái		Phó Tổng Giám đốc Công ty					Bổ nhiệm
9.1	Nguyễn Thị Thanh Thúy							Vợ
9.2	Nguyễn Hoàng Đan Thanh							Con
9.3	Nguyễn Hoàng Thắng							Con
9.4	Hoàng Thị Nhạn							Mẹ
9.5	Nguyễn Hoàng An							Anh ruột
9.6	Nguyễn Hoàng Bình							Em ruột
9.7	Nguyễn Thị Hoàng							Em

	Yến							ruột	
9.8	Nguyễn Hùng	Hoàng						Em ruột	
9.9	Nguyễn Dũng	Hoàng						Em ruột	
10	Võ Văn Sơn		Phó Tổng Giám đốc Công ty					Bổ nhiệm	
10.1	Lại Thị Thanh Mai							Vợ	
10.2	Võ Lại Thanh Vy							Con ruột	
10.3	Võ Lại Phương Uyên							Con ruột	
10.4	Võ Xoay							cha	
10.5	Võ Thị Tuyền							Chị ruột	
10.6	Lê Ngọc Ân							Anh rể	
10.7	Võ Thị Tàu							Chị ruột	
10.8	Nguyễn Bá Lâm							Anh rể	
10.9	Võ Thị Nga							Chị ruột	
10.10	Nguyễn Văn Xê							Anh rể	
10.11	Võ Thị Oanh							Em ruột	
10.12	Nguyễn Cửu Thắng							Em rể	
10.13	Võ Văn Hải							Em ruột	
11	Phan Minh Hải Lãng		Phó Tổng Giám đốc Công ty						
11.1	Phan Minh							Cha ruột	
11.2	Nguyễn Thị Định							Mẹ ruột	
11.3	Trần Thị Xuân Hồng							Vợ	
11.4	Phan Hải Hồng Trúc							Con ruột	
11.5	Phan Hải Mai Trúc							Con ruột	
11.6	Phan Huy							Anh ruột	
11.7	Nguyễn Thị Tường							Chị	

	Vy							dâu
11.8	Phan Giáng Ngọc							Chị ruột
11.9	Võ Đông Phong							Anh rể
11.10	Phan Huy Long							Em ruột
11.11	Phan Ngọc Giang ngân							Em ruột
11.12	Trần Quốc Bảo							Em rể
11.13	Trần Văn Đức							Cha vợ
11.14	Võ Thị Long							Mẹ vợ
12	Phan Thị Tú Trinh		Kế toán trưởng					
12.1	Trần Bửu Đạt							Chồng
12.2	Trần Thanh Bạch							Cha chồng
12.3	Phan Thành Hưng							Cha ruột
12.4	Đoàn Thị Lơn							Mẹ ruột
12.5	Trần Thị Tuyết Uyên							Chị dâu
12.6	Phan Đoàn Thành Quang							Em ruột
12.7	Lê Thị Kiều Loan							Em dâu
12.8	Phan Trọng Quỳnh							Em ruột
12.9	Nguyễn Thị Băng Châu							Em dâu
13	Đỗ Thị Thùy Linh		Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty					Bổ nhiệm
13.1	Lý Thành Nhơn							Chồng
13.2	Đỗ Văn Ngọc							Cha ruột
13.3	Lê Thị Minh Châu							Mẹ ruột
13.4	Đỗ Thùy Giang							Em ruột
13.5	Lý Văn Mười							Cha chồng
13.6	Hồ Thị Cầu							Mẹ chồng
13.7	Lý Hoàng Chương							Anh chồng
13.8	Lý Hoàng Thanh Sang							Anh chồng
14	Lâm Tấn Kiệt		Giám					Cố

			đốc XN đường bộ 1					đông lớn	
14.1	Lâm Văn Tấn							Cha ruột	
14.2	Phạm Thị Dung							Mẹ ruột	
14.3	Nguyễn Nhật Duật							Cha vợ	
14.4	Ngô Thị Minh Tâm							Mẹ vợ	
14.5	Nguyễn Nhật Hong An							Vợ	
14.6	Lâm Nguyễn Hoàng Lan							Con	
14.7	Lâm Tấn Khang							Con	
14.8	Lâm Tấn Phát							Anh trai	
14.9	Lâm Tấn Huy							Anh trai	
14.10	Lâm Tấn Nhã							Anh trai	
14.11	Lâm Thị Bích Ngọc							Em gái	
15	Đặng Quốc Tuấn		Giám đốc xí nghiệp SX Bê tông nhựa nóng					Cô đông lớn	
15.1	Đặng Văn Sur							Cha ruột (Đã mất)	
15.2	Nguyễn Thị Kỳ							Mẹ ruột	
15.3	Châu Văn Tây							Cha vợ (Đã mất)	
15.4	Nguyễn Thị Tư							Mẹ vợ	
15.5	Châu Thị Thanh Trúc							Vợ	
15.6	Đặng Thanh Trúc Mỹ							Con	
15.7	Đặng Duy Anh							Con	

15.8	Đặng Thị Hà							Chị ruột	
15.9	Đặng Văn Đuym							Anh ruột	
15.10	Đặng Thị Nhung							Chị ruột	
15.11	Đặng Thị Hồng							Chị ruột	
15.12	Đặng Hoàng Diệu							Anh ruột	
15.13	Châu Nguyễn Bình Phương							Em vợ	
15.14	Châu Nguyễn Anh Thư							Em vợ	
16	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Tp.HCM	-	-	0300535140	67-73 Nguyễn Du P. Bến Nghé Q.1 Tp.HCM				Tổ chức có liên quan
17	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông Số 1				476 Huỳnh Tấn Phát P. Bình Thuận Q.7 Tp.HCM				Tổ chức có liên quan

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/
------	---------------------	-----------------------------------	---------------------------------	---------------------------------------	---------------------------------	---	---

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/
1	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở KH và ĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 5 ngày 27/12/2019	476 Huỳnh Tấn Phát, P.Bình Thuận, Quận 7	02/01/2025		- Hợp đồng thuê thiết bị gói thầu: Xây lắp – thi công xây dựng công trình thuộc dự án: Duy tu, nâng cấp cụm đường thuộc Phường 1,4,5 Quận 3
2	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở KH và ĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 5 ngày 27/12/2019	476 Huỳnh Tấn Phát, P.Bình Thuận, Quận 7	02/01/2025		- Hợp đồng mua bán bê tông nhựa nóng cho gói thầu: Xây lắp – thi công xây dựng công trình thuộc dự án: Duy tu, nâng cấp cụm đường thuộc Phường 1,4,5 Quận 3

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/
3	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở KH và ĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 5 ngày 27/12/2019	476 Huỳnh Tấn Phát, P.Bình Thuận, Quận 7	02/01/2025		- Hợp đồng thuê thiết bị gói thầu: Xây lắp – thi công xây dựng công trình thuộc dự án: Duy tu, nâng cấp cụm đường thuộc Phường Võ Thị Sáu, 9, 14 quận 3
4	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở KH và ĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 5 ngày 27/12/2019	476 Huỳnh Tấn Phát, P.Bình Thuận, Quận 7	02/01/2025		- Hợp đồng mua bán bê tông nhựa nóng cho gói thầu: Xây lắp – thi công xây dựng công trình thuộc dự án: Duy tu, nâng cấp cụm đường thuộc Phường Võ Thị Sáu, 9, 14 quận 3
5	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở KH và ĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 5 ngày 27/12/2019	476 Huỳnh Tấn Phát, P.Bình Thuận, Quận 7	09/05/2025		- Hợp đồng thuê thiết bị gói thầu: Xây lắp – thi công xây dựng công trình thuộc dự án: Duy tu, sửa chữa cụm hẻm phường 10
6	Công ty TNHH MTV Công trình Giao	Công ty con	0310994760 do Sở KH và ĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày	476 Huỳnh Tấn Phát, P.Bình Thuận, Quận 7	15/05/2025		- Hợp đồng thuê thiết bị gói thầu: Xây lắp – thi công xây dựng công trình thuộc dự án: Duy tu,

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/
	thông số 1		18/7/2011 thay đổi lần thứ 5 ngày 27/12/2019				sửa chữa cụm hèm phường 04
7	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở KH và ĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 5 ngày 27/12/2019	476 Huỳnh Tấn Phát, P.Bình Thuận, Quận 7	19/05/2025		- Hợp đồng thuê thiết bị gói thầu: Gói số 4 : xây lắp thuộc dự án/dự toán mua sắm: Đường số 9, phường Long Bình
8	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở KH và ĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 5 ngày 27/12/2019	476 Huỳnh Tấn Phát, P.Bình Thuận, Quận 7	19/05/2025		- Hợp đồng mua bán bê tông nhựa nóng, nhũ tương: Gói số 4 : xây lắp thuộc dự án/dự toán mua sắm: Đường số 9, phường Long Bình
9	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở KH và ĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 5 ngày 27/12/2019	476 Huỳnh Tấn Phát, P.Bình Thuận, Quận 7	11/06/2025		- Hợp đồng thuê thiết bị gói thầu: Xây dựng + chi phí đảm bảo giao thông thuộc Dự án: Nâng cấp, cải tạo hèm 1528 đường Lê Văn Lương, xã Nhơn Đức
10	Công ty TNHH MTV Công	Công ty con	0310994760 do Sở KH và ĐT TP.HCM	476 Huỳnh Tấn Phát, P.Bình	11/06/2025		- Hợp đồng thuê thiết bị gói thầu: Xây dựng + chi phí đảm bảo giao

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/
	trình Giao thông số 1		cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 5 ngày 27/12/2019	Thuận, Quận 7			thông thuộc Dự án: Nâng cấp, cải tạo hẻm 1534 đường Lê Văn Lương, xã Nhơn Đức
11	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở KH và ĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 5 ngày 27/12/2019	476 Huỳnh Tấn Phát, P.Bình Thuận, Quận 7	21/02/2025		Hợp đồng cung cấp nhũ tương sửa chữa hư hỏng mặt đường Quốc Lộ 51 Tỉnh Đồng Nai & Bà Rịa Vũng Tàu giá trị 132.000.000đồng
12	Ông Lâm Tấn Kiệt	Cổ Đông Lớn			26/06/2025	Nghị quyết số 23/NQ-HĐQT-CTGTSG ngày 11/6/2025 của HĐQT Công ty về việc chấp thuận ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh với người có liên quan	Hợp đồng hợp tác kinh doanh thực hiện dự án dây chuyền sản xuất bê tông nhựa nóng tại địa chỉ Tổ 1 Khu Phố Tân Cang P Phước Tân Tp Biên Hòa Đồng Nai
13	Công ty TNHH MTV	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính	476 Huỳnh Tấn Phát,	04/08/2025		- Hợp đồng thuê thiết bị gói thầu: Thi công xây

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/
	Công trình Giao thông số 1		TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 7 ngày 11/08/2025	P. Tân Thuận, Tp.HCM			dựng và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc Dự án: Sửa chữa mặt đường Tỉnh lộ 8 khu vực vòng xoay nút giao với đường Phan Văn Khải
14	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 7 ngày 11/08/2025	476 Huyện Tân Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	04/08/2025		- Hợp đồng nguyên tắc mua BTN nhựa, nhũ tương cho gói thầu: Thi công xây dựng và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc Dự án: Sửa chữa mặt đường Tỉnh lộ 8 khu vực vòng xoay nút giao với đường Phan Văn Khải
15	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 7 ngày 11/08/2025	476 Huyện Tân Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	04/08/2025		- Hợp đồng thuê thiết bị gói thầu: Thi công xây dựng và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc Dự án: Sửa chữa mặt cầu và đường vào cầu vượt Củ Chi
16	Công ty TNHH MTV Công	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM	476 Huyện Tân Phát, P. Tân	04/08/2025		- Hợp đồng nguyên tắc mua BTN nhựa, nhũ tương cho gói

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/
	trình Giao thông số 1		cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 7 ngày 11/08/2025	Thuận, Tp.HCM			thầu: Thi công xây dựng và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc Dự án: Sửa chữa mặt cầu và đường vào cầu vượt Củ Chi
17	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 7 ngày 11/08/2025	476 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	20/08/2025		- Hợp đồng thuê thiết bị gói thầu: Thi công xây dựng và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc Dự án: Sửa chữa Quốc lộ 22, từ Km22+090 đến Km23+890 (đường Phan Văn Khải), bên phải tuyến
17	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 7 ngày 11/08/2025	476 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	20/08/2025		- Hợp đồng nguyên tắc mua BTN nhựa, nhũ tương cho gói thầu: Thi công xây dựng và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc Dự án: Sửa chữa Quốc lộ 22, từ Km22+090 đến Km23+890 (đường Phan Văn Khải), bên phải tuyến

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/
18	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày 21/10/2025	476 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	28/11/2025		- Hợp đồng thuê thiết bị gói thầu: Thi công xây lắp thuộc Dự án: Sửa chữa Quốc lộ 51 đoạn từ Km45+100 đến Km45+250 (bên phải tuyến); đoạn từ Km45+450 đến Km46+600 (bên phải tuyến)
19	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày 21/10/2025	476 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	28/11/2025		- Hợp đồng nguyên tắc mua BTN nhựa, nhũ tương cho gói thầu: Thi công xây lắp thuộc Dự án: Sửa chữa Quốc lộ 51 đoạn từ Km45+100 đến Km45+250 (bên phải tuyến); đoạn từ Km45+450 đến Km46+600 (bên phải tuyến)
20	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày 21/10/2025	476 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	01/12/2025		- Hợp đồng thuê thiết bị Gói thầu: Thi công xây dựng và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc Dự án: Sửa chữa đường Nguyễn Hữu Thọ (đoạn 2,2km – giai đoạn 1) (từ Km1+650

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/
							đến Km2+200).
21	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày 21/10/2025	476 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	01/12/2025		- Hợp đồng nguyên tắc mua BTN nhựa, nhũ tương cho Gói thầu: Thi công xây dựng và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc Dự án: Sửa chữa đường Nguyễn Hữu Thọ (đoạn 2,2km – giai đoạn 1) (từ Km1+650 đến Km2+200).
22	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày 21/10/2025	476 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	03/12/2025		- Hợp đồng thuê thiết bị Gói thầu: Thi công xây dựng và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc Dự án: Sửa chữa Quốc lộ 22 từ Km23+890 đến Km25+370 (đường Phan Văn Khải), bên phải tuyến.
23	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày	476 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	03/12/2025		- Hợp đồng nguyên tắc mua BTN nhựa, nhũ tương cho Gói thầu: Thi công xây dựng và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc Dự

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/
			21/10/2025				án: Sửa chữa Quốc lộ 22 từ Km23+890 đến Km25+370 (đường Phan Văn Khải), bên phải tuyến.
24	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày 21/10/2025	476 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	03/12/2025		- Hợp đồng thuê thiết bị Gói thầu: Thi công xây dựng và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc Dự án: Sửa chữa Quốc lộ 22 từ Km11+403 đến Km13+020 (đường Phan Văn Khải), bên trái tuyến.
25	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày 21/10/2025	476 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	03/12/2025		- Hợp đồng nguyên tắc mua BTN nhựa, nhũ tương cho Gói thầu: Thi công xây dựng và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc Dự án: Sửa chữa Quốc lộ 22 từ Km11+403 đến Km13+020 (đường Phan Văn Khải), bên trái tuyến.
26	Công ty TNHH	Công ty	0310994760 do Sở Tài	476 Huỳnh	03/12/2025		- Hợp đồng thuê thiết bị Gói thầu:

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/
	MTV Công trình Giao thông số 1	con	Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày 21/10/2025	Tấn Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM			Thi công xây dựng và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc Dự án: Sửa chữa đường Tam Tân, đoạn từ Km0+000 (Tỉnh lộ 8) đến Km1+350 (cổng TL14).
27	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày 21/10/2025	476 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	03/12/2025		- Hợp đồng nguyên tắc mua BTN nhựa, nhũ tương cho Gói thầu: Thi công xây dựng và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc Dự án: Sửa chữa đường Tam Tân, đoạn từ Km0+000 (Tỉnh lộ 8) đến Km1+350 (cổng TL14)
28	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày 21/10/2025	476 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	10/12/2025		- Hợp đồng thuê thiết bị Gói thầu: Thi công xây dựng và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc Dự án: Sửa chữa Quốc lộ 1 đoạn từ đại học Nông Lâm đến đường



ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/
							số 12, bên phải (từ Km1880+200 đến Km1882+650).
29	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày 21/10/2025	476 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	10/12/2025		- Hợp đồng nguyên tắc mua BTN nhựa, nhũ tương cho Gói thầu: Thi công xây dựng và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc Dự án: Sửa chữa Quốc lộ 1 đoạn từ đại học Nông Lâm đến đường số 12, bên phải (từ Km1880+200 đến Km1882+650).
30	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày 21/10/2025	476 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	10/12/2025		- Hợp đồng thuê thiết bị Gói thầu: Thi công xây dựng và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc Dự án: Sửa chữa đường Tam Tân, đoạn từ Km1+350 (cổng TL14) đến Km2+800.
31	Công ty TNHH MTV Công trình	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu	476 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận,	10/12/2025		- Hợp đồng nguyên tắc mua BTN nhựa, nhũ tương cho Gói thầu: Thi công

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/
	Giao thông số 1		ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày 21/10/2025	Tp.HCM			xây dựng và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc Dự án: Sửa chữa đường Tam Tân, đoạn từ Km1+350 (cổng TL14) đến Km2+800.
32	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày 21/10/2025	476 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	08/08/2025		- Hợp đồng kinh tế mua bán BTNN, Nhũ Tương nhựa cho gói số 4: xây lắp thuộc dự án đường số 9 Phường Long Bình giá trị 513.195.000 đồng
33	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày 21/10/2025	476 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	17/09/2025		- Hợp đồng kinh tế mua bán bê tông nhựa Polyme cho công trình sửa chữa mặt cầu và đường vào cầu vượt củ chi Giá Trị: 4.858.000.000 đồng
34	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần	476 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	18/09/2025		- Hợp đồng kinh tế mua bán BTN Polyme cho công trình sửa chữa mặt đường Tỉnh Lộ 8 khu vực vòng xoay nút giao thông với

046
 ONG
 Ồ PH
 RINH G
 Ì G
 HỒ H

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/
			thứ 8 ngày 21/10/2025				đường Phan Văn Khải giá trị 3.349.500.000 đồng
35	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày 21/10/2025	476 Huyện Tân Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	24/10/2025		- Hợp đồng Kinh tế mua bán BTN Polyme cho công trình sửa chữa Quốc Lộ 22 từ Km 22+090 đến Km 23+890(đường Phan Văn Khải) Bên phải tuyến Xã tân An Hội giá trị 4.670.750.000 đồng
36	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày 21/10/2025	476 Huyện Tân Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	05/11/2025		- Hợp đồng kinh tế mua bán BTN , nhũ tương cho công trình thay thế dải phân cách làn xe trên Quốc Lộ 22 từ Km15+640 đến Km20+300 (đường Phan Văn Khải) cả hai hướng lưu thông giá trị 141.470.000 đồng

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/
37	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày 21/10/2025	476 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	06/11/2025		- Hợp đồng kinh tế mua bán BTN cho công trình sửa chữa hư hỏng kết cấu mặt đường khu vực đường hầm sông Sài Gòn tháp thông gió phía đông và công trình phụ trợ tháp thông gió phía tây giá trị 1.254.499.000 đồng
38	Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông số 1	Công ty con	0310994760 do Sở Tài Chính TP.HCM cấp lần đầu ngày 18/7/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày 21/10/2025	476 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận, Tp.HCM	04/11/2025		- Hợp đồng Kinh tế mua bán BTN, nhũ tương nhựa cho công trình sửa chữa Tỉnh Lộ 15 từ Km 16+255 đến Km 17+490 với giá trị 1.863.113.000 đồng

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành

viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ


Stt.	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Hoàng Ngọc Hưng		Chủ tịch HĐQT			4.560.000	16%	Đại diện phần vốn HFIC
2	Hoàng Anh Giao		Thành viên HĐQT, kiêm Tổng giám đốc			2.137	0,008%	
						4.275.000	15%	Đại diện phần vốn HFIC
3	Võ Anh Tú		Thành viên HĐQT, kiêm, Phó Tổng giám đốc			22.087	0,077%	
						4.275.000	15%	Đại diện phần vốn HFIC

4	Trần Thanh Hưng		Thành viên HĐQT			510.048	1,790%	
5	Nguyễn Danh Thụ		Thành viên HĐQT			203	0,001%	
6	Nguyễn Minh Đức		Trưởng Ban Kiểm soát			4.478	0,016%	
7	Bùi Thống Nhất		Thành viên BKS			101		
8	Nguyễn Ngọc Duy		Thành viên BKS			855.000	3%	Đại diện phân vốn HFIC
9	Nguyễn Hoàng Thái		Phó Tổng Giám đốc			5.089	0,018%	
10	Võ Văn Sơn		Phó Tổng Giám đốc			103.719	0,364%	
10.1	Lại Thị thanh Mai					1.933	0,007%	Vợ
11	Phan Minh Hải Lãng		Phó Tổng Giám đốc					
12	Phan Thị Tú Trinh		Kế toán trưởng			8.753	0,031%	
12.1	Trần Bửu Đạt					6.844	0,024%	Chồng
13	Đỗ Thị Thùy Linh		Người phụ trách quản trị			1.526	0,005%	
13.1	Lý Thành Nhơn					1.628	0,006%	Chồng
14	Lâm Tấn Kiệt		Cổ đông lớn			3.941.246	13,83%	
15	Đặng Quốc Tuấn		Cổ đông lớn			5.295.200	18,58%	



2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có 

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, BKS
- Ban Tổng Giám đốc
- Lưu HĐQT, P.TC-HC

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


HOÀNG NGỌC HƯNG

Số: 38/BC-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động năm 2025
tại Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn;

- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-BKS ngày 19/11/2021 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn;

- Căn cứ Báo cáo tài chính văn phòng, tổng hợp và hợp nhất năm 2025 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs);

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động năm 2025 (từ ngày 01/01/2025 đến 31/12/2025) tại Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn như sau:

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2025:

Về nhân sự Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát hiện đang hoạt động gồm có 03 thành viên.

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công tác như sau:

1.1. BKS đã duy trì tốt hoạt động theo quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của BKS: đã cử thành viên tham dự đầy đủ các Phiên họp thường kỳ của HĐQT; đại diện BKS cũng tham dự các phiên họp giao ban định kỳ của Ban điều hành và một số cuộc họp khác có liên quan để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành tại Công ty;

1.2. Đã thực hiện các công tác đúng theo kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát, bao gồm: thực hiện kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; Giám sát, đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ quy chế kiểm soát nội bộ, quy chế báo cáo và các quy chế quản trị nội bộ khác của Công ty; Giám sát thẩm định tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ sách kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý và báo cáo khác trước khi trình Đại hội đồng cổ đông hoặc các cơ quan nhà nước có liên quan;

1.3. Đã xem xét, thẩm tra các Báo cáo tài chính văn phòng, Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất hàng quý tại Công ty, các Báo cáo tài chính văn phòng,

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất bán niên và cả năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs);

1.4. Tham gia ý kiến trong việc soạn thảo, xây dựng, điều chỉnh, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ để phù hợp với những thay đổi của các quy định pháp luật hiện hành; Thực hiện một số công tác khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

2. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã tiến hành 02 cuộc họp với những nội dung như sau:

2.1. Triển khai Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát; Phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS;

2.2. Thông qua các báo cáo về việc phân tích, đánh giá tình hình hoạt động và thực hiện các chỉ tiêu tài chính các quý trong năm, bán niên, cả năm 2025;

2.3. Thông qua các tài liệu, báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;

3. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

3.1. Thù lao của BKS năm 2025:

Tổng thù lao của Ban Kiểm soát trong năm là 630.000.000 đồng, Mức thù lao được thực hiện theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 của ĐHĐCĐ, trong đó bao gồm:

STT	Tên	Chức vụ	Tổng thù lao (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Minh Đức	Trưởng Ban	507.600.000	TV chuyên trách
3	Nguyễn Ngọc Duy	Thành viên	61.200.000	TV không chuyên trách
4	Bùi Thống Nhất	Thành viên	61.200.000	TV không chuyên trách
	Tổng cộng		630.000.000	

3.2. Chi phí của BKS năm 2025: tuân thủ theo quy định về chi tiêu nội bộ của Công ty.

4. Kết quả giám sát về tình hình hoạt động, việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty.

4.1. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025

Qua xem xét Báo cáo tài chính văn phòng, Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất (gọi tắt là “Báo cáo tài chính”) năm 2025 đã được kiểm toán, Ban Kiểm soát có ý kiến như sau:

- Hệ thống kế toán, các chính sách kế toán áp dụng và việc trình bày Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty là phù hợp với chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC và Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và các Thông tư hướng dẫn bổ sung; phù hợp

với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) các văn bản hướng dẫn do Bộ Tài chính ban hành;

- Các chính sách và phương pháp kế toán được áp dụng nhất quán;
- Các chỉ tiêu trên Bảng Cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ được thuyết minh rõ ràng với cơ sở tính toán, số liệu chi tiết đầy đủ trên Thuyết minh Báo cáo tài chính. Trên cơ sở kiểm tra, đối chiếu số liệu trên sổ kế toán chi tiết và các thuyết minh trên báo cáo tài chính cho thấy các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính được xác định hợp lý và phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty. Các ước tính và giả định của Công ty khi trình bày báo cáo tài chính là hợp lý và thận trọng.

Qua thẩm định, Ban Kiểm soát chưa phát hiện sai lệch mang tính trọng yếu. Ban Kiểm soát không có bất cứ ý kiến phản đối nào về số liệu trong các Báo cáo tài chính văn phòng, Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty AASCs.

Về hệ thống kế toán:

- Hệ thống kế toán: sổ sách, chứng từ, báo cáo tài chính rõ ràng, kịp thời; công tác quản lý tài sản, vật tư, công nợ chặt chẽ; trích lập dự phòng hợp lý, đầy đủ, phù hợp quy định; công tác kê khai và nộp thuế thực hiện đúng quy định;
- Tổ chức bộ máy kế toán phù hợp quy định; tổ chức thực hiện tốt công tác thanh kiểm tra nội bộ các lĩnh vực tài chính, vật tư, lao động-tiền lương, thiết bị xe máy hàng năm nhằm chấn chỉnh kịp thời các sai sót, nâng cao năng lực quản lý của Công ty;
- Công ty đã tuân thủ thực hiện công bố thông tin đúng quy định về nội dung và tiến độ;

Về hệ thống kiểm soát nội bộ:

Hệ thống kiểm soát nội bộ tại Công ty bao gồm các quy chế, quy định, quy trình... phục vụ cho công tác quản lý, điều hành của Công ty đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và bảo đảm lợi ích hợp pháp của cổ đông. Hệ thống là công cụ hiệu quả giúp Ban lãnh đạo giám sát các hoạt động trong công ty, đảm bảo thực hiện đúng nội quy, quy chế của công ty, kịp thời có các giải pháp cần thiết nhằm đảm bảo cho mọi hoạt động an toàn đúng pháp luật.

4.2. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Năm 2025, Công ty tiếp tục tổ chức thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh đan xen giữa những thuận lợi và không ít thách thức do sự cạnh tranh ngày càng gay gắt trên thị trường cùng với tình trạng khan hiếm các nguyên liệu đầu vào.... Tuy nhiên Công ty đã vượt qua mọi khó khăn và đạt được những kết quả nổi bật trong thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch đã được giao tại Nghị quyết số 01/2025/NQ-DHĐCĐ ngày 25/4/2025, tổng hợp kết quả thực hiện năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025 đã được ĐHCĐ giao (Tỷ đồng)	Thực hiện		Tỷ lệ hoàn thành	
			2025 (Tỷ đồng)	2024 (Tỷ đồng)	So với Kế hoạch năm 2025	So với thực hiện năm 2024
A	B	1	2	3	4=2/1	5=2/3
1	Tổng doanh thu	1.010,00	2.471,86	1.506,57	244,74%	164,07%
2	Tổng chi phí	980,24	2.414,75	1.456,03	246,34%	165,84%
3	Lợi nhuận trước thuế	29,76	57,11	50,54	191,93%	113,01%
4	Thuế TNDN	5,95	11,51	10,12	193,45%	113,78%
5	Lợi nhuận sau thuế	23,81	45,60	40,42	191,55%	112,81%
6	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	8,35%	16,00%	14,18%	191,55%	112,81%

(*) Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán

Căn cứ vào bảng tổng hợp kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh nêu trên, nhận xét thấy Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch các chỉ tiêu tài chính được giao.

Năm 2025 ghi nhận một sự bứt phá mạnh mẽ về quy mô doanh thu và lợi nhuận, vượt xa các mục tiêu đã được ĐHCĐ giao tại Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHCĐ

Tổng doanh thu đạt 2.471,86 tỷ đồng, hoàn thành 244,74% kế hoạch năm và tăng trưởng 64,07% so với thực hiện năm 2024. Đây là mức tăng trưởng rất ấn tượng, cho thấy Công ty đã mở rộng thị phần và triển khai các dự án quy mô lớn thành công. Lợi nhuận sau thuế đạt 45,60 tỷ đồng, đạt 191,55% kế hoạch. Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ tăng mạnh từ 14,18% (năm 2024) lên 16,00% (năm 2025).

Đây là những thành tích vượt bậc của tập thể lãnh đạo và người lao động Công ty đã đạt được trong năm 2025.

4.3. Về chi phí quản lý doanh nghiệp

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2025 (Tỷ đồng)	Thực hiện 2024 (Tỷ đồng)	Tăng (+) / Giảm (-) (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)
01	Chi phí nhân viên quản lý	38,41	35,08	3,33	9,49%
02	Chi phí vật liệu quản lý	1,82	1,28	0,54	41,70%
03	Trích quỹ khoa học công nghệ	1,62	-1,43	3,05	-213,30%
04	Chi phí đồ dùng văn phòng	1,59	1,31	0,28	20,95%
05	Chi phí khấu hao TSCĐ	2,70	2,71	-0,01	-0,40%
06	Thuế, phí và lệ phí	0,64	1,12	-0,49	-43,30%
07	Chi phí dự phòng	0,00	6,55	-6,55	-100,00%
08	Hoàn nhập các khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi	-8,84	-18,68	9,84	-52,67%
09	Chi phí khác bằng tiền	18,17	7,18	10,99	153,02%
10	Chi phí dịch vụ mua ngoài	7,57	18,45	-10,88	-58,98%
	Cộng	63,68	53,60	10,08	18,80%

4.4. Về một số chỉ tiêu tài chính

4.4.1. Tình hình tài sản và nguồn vốn:

Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty AASCs, tình hình tài sản và nguồn vốn của Công ty tại ngày 31/12/2025 tóm tắt như sau:

CHỈ TIÊU	Tại ngày 31/12/2025 (Tỷ đồng)	Tại ngày 31/12/2024 (Tỷ đồng)	Tăng/Giảm (Tỷ đồng)	Tỷ lệ Tăng/Giảm
(A)	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)=(3)/(2)
TÀI SẢN				
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	1.178,25	884,95	293,30	33,14%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	268,36	276,34	-7,98	-2,89%
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0,79	0,76	0,02	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	756,81	484,70	272,11	56,14%
IV. Hàng tồn kho	127,24	98,24	29,00	29,52%
V. Tài sản ngắn hạn khác	25,06	24,91	0,15	0,60%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	264,90	188,11	76,79	40,82%
I. Các khoản phải thu dài hạn	3,37	5,90	-2,53	-42,90%
II. Tài sản cố định	172,02	175,23	-3,20	-1,83%
1. Tài sản cố định hữu hình	171,78	174,86	-3,08	-1,76%
2. Tài sản cố định thuê tài chính	-	-		
3. Tài sản cố định vô hình	0,25	0,37	-0,12	
III. Bất động sản đầu tư	-	-		
IV. Tài sản dở dang dài hạn	89,51	-	89,51	
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	-	-		
VI. Tài sản dài hạn khác	-	6,98	-6,98	-100,00%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.443,15	1.073,06	370,10	34,49%
NGUỒN VỐN				
A. NỢ PHẢI TRẢ	1.089,12	737,73	351,39	47,63%
I. Nợ ngắn hạn	1.083,42	733,64	349,78	47,68%
II. Nợ dài hạn	5,70	4,08	1,62	39,65%
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	354,03	335,33	18,70	5,58%
I. Vốn chủ sở hữu	353,11	334,41	18,70	5,59%
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	0,92	0,92		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.443,15	1.073,06	370,10	34,49%

(*) Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán.

4.4.2. Một số chỉ tiêu phân tích tài chính:

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 31/12/2024
1. Cơ cấu tài sản và nguồn vốn		
1.1. Cơ cấu tài sản		

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 31/12/2024
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	81,64%	81,54%
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	18,36%	18,46%
1.2. Cơ cấu nguồn vốn		
- Nợ phải trả/Tổng tài sản	75,47%	68,21%
- Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	24,53%	31,79%
2. Khả năng thanh toán		
2.1. Khả năng thanh toán hiện hành	1,09	1,21
2.2. Khả năng thanh toán nhanh	0,97	0,77
3. Tỷ suất sinh lợi		
3.1. Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu thuần		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	2,32%	3,37%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,85%	2,69%
3.2. Tỷ suất lợi nhuận/Tổng tài sản		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	3,96%	5,10%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3,16%	4,08%
3.3. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	16,00%	14,18%

4.4.3. Tình hình công nợ:

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2025 (tỷ đồng)	Tại ngày 31/12/2024 (tỷ đồng)	Tăng/Giảm (tỷ đồng)	Tỷ lệ Tăng/Giảm
1	Tổng nợ phải thu	760,18	490,60	269,58	70,76%
	Trong đó				
	Phải thu khách hàng	687,98	369,13	318,85	196,48%
	Dự phòng nợ phải thu	-56,33	-65,17	8,84	-11,37%
2	Tổng nợ phải trả	1.089,12	737,73	351,39	52,02%
	Trong đó				
	Phải trả người bán	398,93	200,58	198,35	171,17%

Nhận xét:

- Tình hình tài chính của Công ty nhìn chung lành mạnh và ổn định; đảm bảo an toàn về khả năng thanh toán; các chỉ tiêu tài chính của Công ty là hợp lý; Vốn chủ sở hữu được bảo toàn.

- Về Chi phí quản lý doanh nghiệp: Trong năm, chi phí quản lý doanh nghiệp ghi nhận mức tăng **18,80%** so với cùng kỳ. Sự gia tăng chủ yếu ở các khoản mục Chi phí nhân viên, Chi phí khác bằng tiền, Trích quỹ khoa học công nghệ; Ngược lại, Công ty đã nỗ lực tối ưu hóa thông qua việc cắt giảm mạnh chi phí dịch vụ mua ngoài và kiểm soát tốt các khoản dự phòng nợ khó đòi. Nhìn chung, việc tăng chi phí quản lý là phù hợp với đà tăng trưởng doanh thu của Công ty trong năm.

- Về Cấu trúc Tài sản

+ Tổng tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2025 đạt 1.443,15 tỷ đồng, tăng 34,49% so với đầu năm.

+ Tài sản ngắn hạn (chiếm 81,64% tổng tài sản): Tăng trưởng chủ yếu đến từ các khoản phải thu ngắn hạn (tăng 56,14%, tương ứng tăng hơn 272 tỷ đồng). Việc tập trung tài sản vào các khoản phải thu cho thấy quy mô kinh doanh mở rộng nhưng đồng thời cũng tiềm ẩn rủi ro về dòng tiền.

+ Tài sản dài hạn: Tài sản dở dang dài hạn tăng 89,51 tỷ đồng, cho thấy Công ty đang đầu tư vào các dự án/công trình dài hạn, hứa hẹn tạo ra nguồn thu trong tương lai.

- Về Cấu trúc Nguồn vốn và Đòn bẩy tài chính: Nợ phải trả tăng mạnh 47,63%, chiếm tới 75,47% tổng nguồn vốn (so với mức 68,21% của năm 2024). Điều này cho thấy Công ty đang sử dụng đòn bẩy tài chính cao để tài trợ cho sự tăng trưởng quy mô doanh thu. Tuy nhiên, hệ số Nợ/Tổng tài sản ở mức cao đòi hỏi sự kiểm soát chặt chẽ về áp lực trả nợ ngắn hạn.

- Về các chỉ số tài chính và Khả năng thanh toán

+ Khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán hiện hành giảm từ 1,21 xuống 1,09, cho thấy áp lực thanh toán ngắn hạn đang gia tăng. Tuy nhiên, hệ số thanh toán nhanh lại cải thiện đáng kể (từ 0,77 lên 0,97), cho thấy chất lượng tài sản ngắn hạn (không bao gồm hàng tồn kho) vẫn đảm bảo khả năng đáp ứng các nghĩa vụ nợ đến hạn.

+ Hiệu quả sử dụng vốn (ROE): Chỉ số ROE đạt 16,00%, tăng so với năm 2024 (14,18%). Đây là điểm sáng cho thấy hiệu quả sinh lời trên vốn chủ sở hữu của cổ đông vẫn được duy trì và phát triển.

- Đánh giá tình hình công nợ: Một số biến động công nợ trong năm 2025:

+ Phải thu khách hàng: Tăng đột biến 196,48% (đạt 687,98 tỷ đồng). Việc tăng trưởng doanh thu đi kèm với việc nợ đọng từ khách hàng tăng nhanh là một tín hiệu cần quản trị rủi ro thu hồi nợ chặt chẽ hơn.

+ Phải trả người bán: Tăng 171,17% (đạt 398,93 tỷ đồng). Công ty đã tận dụng tốt nguồn vốn từ nhà cung cấp để tài trợ cho hoạt động kinh doanh, tuy nhiên cần lưu ý thanh toán đúng hạn để đảm bảo chuỗi cung ứng.

+ Dự phòng nợ phải thu khó đòi giảm 11,37%, cho thấy công tác xử lý và thu hồi các khoản nợ cũ có hiệu quả. Công ty cần tiếp tục tăng cường quản lý các khoản phải thu khách hàng để tránh những rủi ro phát sinh phải giải quyết công nợ tồn đọng. Đối với khoản dự phòng nợ phải thu đã trích lập, cần tiếp tục đôn đốc các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm liên hệ với Chủ đầu tư, khách hàng để thực hiện thu hồi công nợ, nhằm thu hồi vốn, cải thiện chỉ tiêu lợi nhuận Công ty

4.5. Về công tác đầu tư: Trong năm, Công ty đã thực hiện đầu tư máy móc thiết bị xe máy phục vụ sản xuất kinh doanh với tổng giá trị 15,45 tỷ đồng. Bên cạnh đó, trong năm Công ty đã đầu tư mới 01 trạm sản xuất bê tông nhựa nóng với công nghệ tiên tiến hiện đang trong giai đoạn vận hành chạy thử, chuẩn bị nghiệm thu đưa vào sử dụng.

5. Về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có

6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông. Ban kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động quản trị điều hành của HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.

6.1. Về công tác của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng các quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

- HĐQT đã lập chương trình công tác năm 2025 phù hợp với các mục tiêu, định hướng Đại hội đồng cổ đông đã quyết nghị để triển khai các nhiệm vụ cụ thể.

- HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ đúng theo quy chế hoạt động. Trong năm đã tổ chức 05 phiên họp. Các phiên họp HĐQT đã tiến hành đúng theo quy định tại Điều lệ công ty. Nội dung các phiên họp đều thuộc nhiệm vụ và thẩm quyền của HĐQT, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao. Ngoài ra, HĐQT cũng tổ chức nhiều phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo định hướng các vấn đề quan trọng, cấp thiết.

- Trong năm HĐQT đã ban hành 37 nghị quyết với sự biểu quyết thống nhất cao 100% ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị, các nghị quyết, quyết định của HĐQT kịp thời trong định hướng chỉ đạo theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Giám sát thường xuyên Ban điều hành trong việc triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ và các hoạt động sản xuất kinh doanh.

6.2. Về công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc:

- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai nhiệm vụ kịp thời, linh hoạt để đạt kết quả tốt nhất theo đúng định hướng chỉ đạo tại các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã báo cáo kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh và đề xuất các giải pháp, chính sách phù hợp với Hội đồng quản trị để giải quyết những khó khăn vướng mắc của Công ty. Ban Tổng Giám đốc cũng xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư và đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.

6.3. Việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025:

a. Thực hiện các chỉ tiêu tài chính: Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch các chỉ tiêu tài chính, đảm bảo mức chi cổ tức (dự kiến) đúng như Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024 và chi trả cổ tức cho cổ đông:

- Đã thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông; phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024 đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

c. Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025: đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs) để thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính trong năm tài chính năm 2025 của Công ty;

7. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông

Trong quá trình công tác, Ban Kiểm soát đã được Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

Giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ, trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của toàn thể cổ đông và tuân thủ theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

8. Kết luận:

Trong năm 2025, Ban điều hành đã triển khai nhiệm vụ kịp thời, linh hoạt để đạt kết quả tốt nhất theo đúng định hướng chỉ đạo tại các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, nỗ lực hoàn thành tốt mọi chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đảm bảo đời sống và thu nhập người lao động.

Tính đến thời điểm 31/12/2025, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025, tình hình tài chính thể hiện được tính minh bạch và hiệu quả; và với những kết quả đạt được đã cho thấy được sự nỗ lực phấn đấu hết mình của tập thể Ban Lãnh đạo và người lao động Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Để đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026 sắp tới, Công ty cần tiếp tục, chú trọng một số nội dung sau:

- Tiếp tục chú trọng công tác nghiệm thu, thanh quyết toán kịp thời đối với các khối lượng đã thi công ngoài hiện trường; Đối với các công trình chậm triển khai do vướng mặt bằng cần tích cực phối hợp với Chủ đầu tư tháo gỡ khó khăn để có thể triển khai thi công sớm;

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác thu hồi, xử lý công nợ;

- Tiếp tục có các giải pháp và chính sách thiết thực để tăng doanh thu, đồng thời thực hiện quản lý tốt chi phí nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao hàng năm góp phần tăng cường năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững và bảo toàn vốn;

- Đẩy mạnh xu thế phát triển kinh doanh, tham gia đấu thầu các công trình giao thông trên địa bàn thành phố và các tỉnh thành lân cận; Tăng cường hợp tác, liên doanh, liên kết với các đối tác có uy tín, có năng lực, kinh nghiệm để phát triển sản xuất, cũng như mở rộng thị trường, lĩnh vực mới;

- Đưa vào vận hành hiệu quả trạm sản xuất bê tông nhựa nóng, trạm nhũ tương đã đầu tư trong năm 2025; Tiếp tục chú trọng công tác đầu tư đổi mới máy móc thiết bị xe máy, có tính trọng điểm với từng hoạt động để có thể đáp ứng được nhu cầu sản xuất kinh doanh, thị hiếu của thị trường và tăng cường năng lực cạnh tranh;

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty như việc phát triển đổi mới công nghệ, đổi mới sản phẩm, hợp lý hóa sản xuất tạo điều kiện để Công ty phát triển bền vững;

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng các cơ chế quản lý tài chính phù hợp để hỗ trợ, chọn lựa và tập trung các nguồn lực nhằm triển khai các dự án có hiệu quả và nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của các xí nghiệp nói riêng và toàn Công ty nói chung;

- Tiếp tục thực hiện chặt chẽ quản lý chi phí sản xuất kinh doanh để tiết kiệm chi phí quản lý, thực hiện đồng bộ các giải pháp hạ giá thành sản phẩm: xây dựng biện pháp tổ chức thi công, quản lý khối lượng, quản lý giá cả vật tư đầu vào... Bên cạnh đó, cần tăng cường cập nhật biến động giá cả các loại nhiên liệu, nguyên vật liệu chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh để có phân tích, đánh giá các tác động, kịp thời xây dựng các phương án sản xuất kinh doanh và tài chính phù hợp, đạt hiệu quả cao;

- Xây dựng và thực hiện các chính sách phát triển nguồn nhân lực về nâng cao năng lực kinh nghiệm cho đội ngũ chỉ huy trưởng, kỹ thuật thi công để tạo sức cạnh tranh trong quá trình tham gia đấu thầu, sẵn sàng đảm nhận thực hiện mọi công trình và thu hút nguồn nhân lực có chuyên môn cao, tinh gọn bộ máy tổ chức phù hợp với tình hình mới của Công ty.

II. Phương hướng hoạt động năm 2026:

Để thực hiện tốt công tác kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2026 với những nội dung chính như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty;

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động quản lý, điều hành theo chức năng nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;

- Giám sát tình hình thực hiện triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty;

- Xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên và cả năm 2026;

- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Ban điều hành và Ban Kiểm soát;

- Thu nhận các thông tin, trao đổi với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông;
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Trên đây là báo cáo về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát.

Ban kiểm soát chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ đã tạo điều kiện để Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- Các Thành viên HĐQT;
- Các Thành viên BKS;
- Lưu TC-HC, BKS.



**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Minh Đức



TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;

Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;

Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Công trình Giao thông Sài Gòn;

Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT-CTGTSG ngày 23/03/2026 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua các nội dung trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2026,


Nhằm sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế tại doanh nghiệp; Nay, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi một số nội dung tại Điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn ban hành kèm theo Quyết định số 524/QĐ-CTGTSG ngày 19/11/2021. Cụ thể là:

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO BỔ SUNG, CHỈNH SỬA	GHI CHÚ
- Điểm a Khoản 4 Điều 2: Trụ sở đăng ký của Công ty là: Địa chỉ: 476 Huỳnh Tấn Phát, Phường Bình Thuận, Quận 7.	Điều chỉnh thành: Trụ sở đăng ký của Công ty là: Địa chỉ: 476 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận, Tp.HCM.	Theo sắp xếp đơn vị hành chính mới
- Điểm d Khoản 2 Điều 30: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng không quá năm (05) công ty khác	Điều chỉnh thành: Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.	Điều 275 NĐ 245/2025/NĐ-CP



<p>- Khoản 1 Điều 30: Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>Điều chỉnh thành: <i>Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành</i> trong Hội đồng quản trị.</p>	<p>Điều 276 NĐ 245/2025/ NĐ-CP</p>
<p>- Điểm v Khoản 2 Điều 31: Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty.</p>	<p>Điều chỉnh thành: Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, <i>Người phụ trách quản trị Công ty</i> và người quản lý khác của Công ty</p>	<p>Điều 278 NĐ 245/2025/ NĐ-CP</p>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./ 

Nơi nhận:

- Như trên
- Ban kiểm soát
- Lưu: VT, HĐQT.


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Hoàng Ngọc Hưng



TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động Hội đồng quản trị

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019

Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;

Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn,

Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT-CTGTSG ngày 23/03/2026 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua các nội dung trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2026

Nhằm sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế tại doanh nghiệp; Nay, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi một số nội dung tại Quy chế tổ chức và hoạt động Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn ban hành Quyết định số 12 /QĐ-HĐQT-CTGTSG ngày 19/11/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Công trình Giao thông Sài Gòn. Cụ thể là:



QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO BỔ SUNG, CHỈNH SỬA	GHI CHÚ
- Điểm d Điều 6: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng không quá năm (05) công ty khác.	Điều chỉnh thành: Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.	Điều 275 NĐ 245/2025/ NĐ-CP
- Khoản 2 Điều 5: Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội	Điều chỉnh thành: Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong Hội đồng quản trị.	Điều 276 NĐ 245/2025/ NĐ-CP

đồng quản trị.		
<p>- Điểm t Khoản 2 Điều 11: Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty.</p>	<p>Điều chỉnh thành: Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, <i>Người phụ trách quản trị Công ty</i> và người quản lý khác của Công ty</p>	Điều 278 NB 245/2025/ NB-CP

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Ban kiểm soát
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Ngọc Hưng



Số: 03 /TTr- HĐQT-CTGTSG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán
giai đoạn từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025**

**Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần
Công trình Giao thông Sài Gòn**

Báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn và Công ty con đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCs), Công ty xin trình bày nguyên văn ý kiến của Kiểm toán viên:

Ý kiến kiểm toán:

Về báo cáo tài chính riêng: “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

Về báo cáo tài chính văn phòng: “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Văn phòng Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

Về báo cáo tài chính hợp nhất: “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn và Công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán giai đoạn từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025. *nh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch
nh
Hoàng Ngọc Hưng



Số: 04 /TTr-HĐQT-CTGTSG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2025

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần
Công trình Giao thông Sài Gòn**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ-CTGTSG ngày 25/04/2025 của Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn;
- Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT-CTGTSG ngày 29/01/2026 về thông qua kế hoạch nguồn và tạm chi tiền thưởng của Người quản lý năm 2025;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 được Công ty AASCs kiểm toán;
- Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT-CTGTSG ngày 23/03/2026 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua các nội dung trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2026,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

I. Thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2025:

1. Kết quả hoạt động năm 2025:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Theo BCTC 2025 kiểm toán (công ty mẹ- BCTC riêng)	Theo BCTC 2025 kiểm toán (hợp nhất)
1	Lợi nhuận trước thuế chưa trích quỹ KHCN	53.963.241.283	58.733.415.859
3	Thuế TNDN hiện hành	10.559.092.658	11.513.127.573
4	Lợi nhuận sau thuế	41.785.251.625	45.601.391.286



2. Lợi nhuận năm 2025 được phân phối như sau:

Đơn vị: đồng


STT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Lợi nhuận trước thuế chưa trích quỹ khoa học công nghệ	53.963.241.283
II	Trích quỹ khoa học công nghệ (3% TNTT)	1.618.897.000
III	Lợi nhuận trước thuế đã trích quỹ khoa học công nghệ	52.344.344.283
IV	Lợi nhuận sau thuế theo Kiểm toán độc lập (được phân phối)	41.785.251.625
1	Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của HĐ kinh tế đã ký kết (nếu có)	
2	Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định	
3	Trích quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp	
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (18,15% LNSTPP)	7.585.534.825
4a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi NLD (75% quỹ KTPL)	5.689.151.119
	Quỹ khen thưởng	3.501.200.000
	Quỹ phúc lợi	2.187.951.119
4b	Quỹ thưởng người quản lý (25% quỹ KTPL) (*) Trong đó Quỹ Thưởng BKS : 522.362.976 đồng	1.896.383.706
5	Lợi nhuận còn lại thực hiện chia cổ tức bằng tiền mặt 12% VDL	34.199.716.800

(*) Quỹ thưởng người quản lý được phân phối cho Người quản lý Công ty, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban kiểm soát.

Tổng Giám đốc được cân đối/ điều tiết giữa hai Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi. Số dư Quỹ khen thưởng, phúc lợi được sử dụng cho các năm sau, giao Tổng giám đốc quyết định sử dụng đúng mục đích.

II. Thời gian thanh toán cổ tức:

Trong vòng 6 tháng kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua. Việc chi trả có thể thực hiện thành một hoặc nhiều đợt. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định toàn bộ các vấn đề liên quan đến chi trả cổ tức của năm 2025.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận và có ý kiến. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Hoàng Ngọc Hưng



Số: 05 /TTr -HDQT-CTGTSG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần
Công trình Giao thông Sài Gòn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;
- Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HDQT-CTGTSG ngày 23/03/2026 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua các nội dung trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2026,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 của Công ty như sau:

1. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

		Đơn vị: đồng
STT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Lợi nhuận trước thuế chưa trích quỹ khoa học công nghệ	34.220.338.000
II	Trích quỹ khoa học và công nghệ (4% x TN tính thuế)	1.368.814.000
III	Lợi nhuận sau thuế phân phối như sau:	26.281.219.280
1	Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của HD kinh tế đã ký kết (nếu có)	0
2	Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định	0
3	Trích quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp	0
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	4.336.401.000
a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho NLĐ (75% quỹ KTPL)	
b	Quỹ thưởng người quản lý (25% quỹ KTPL)	
5	Lợi nhuận còn lại chia cổ tức là 7,7% VDL	21.944.818.280

Công ty được trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2026; trong đó: Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho NLD chiếm 75%, Quỹ thưởng người quản lý là 25%. Quỹ thưởng người quản lý được phân phối cho: Người quản lý Công ty, Các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban kiểm soát.

2. Tùy tình hình thực tế, Ban điều hành có thể kiến nghị xin điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2026 cho phù hợp.

3. Trường hợp lợi nhuận sau thuế năm 2026 vượt kế hoạch (sau khi trích quỹ khen thưởng, phúc lợi), Công ty được đề xuất trích quỹ đầu tư phát triển (tỷ lệ trích quỹ tối đa 30% lợi nhuận sau thuế năm 2026) nhưng vẫn đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức trong năm 2026 là 7,7% vốn điều lệ.

Tổng Giám đốc được cân đối/ điều tiết giữa hai Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi. Số dư Quỹ khen thưởng, phúc lợi được sử dụng cho các năm sau, giao Tổng Giám đốc quyết định sử dụng đúng mục đích.

Nhằm chăm lo kịp thời đời sống cho NLD, tùy tình hình thực tế sản xuất kinh doanh hàng năm, Công ty được tạm trích chi khen thưởng phúc lợi nhưng phải đảm bảo chỉ tiêu chi cổ tức mà Đại hội đồng cổ đông đã giao hàng năm.

4. Quỹ khoa học và công nghệ: Tùy vào tình hình tài chính của Công ty, giao Tổng Giám đốc được chủ động cân đối để hoàn nhập quỹ khoa học và công nghệ của các năm trước đúng quy định

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận các nội dung trên./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Hoàng Ngọc Hưng

Số: 06 /TTr-HĐQT- CTGTSG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua mức thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị,
Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị kiêm thư ký HĐQT năm 2026

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần
Công trình Giao thông Sài Gòn**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua 17 tháng 06 năm 2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT-CTGTSG ngày 23/03/2026 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua các nội dung trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2026,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua mức thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HĐQT năm 2026. Cụ thể như sau:

- 1- Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026 là : 1.474.000.000 đồng (Một tỷ bốn trăm bảy mươi bốn triệu đồng).
- 2- Mức thù lao năm 2026:

đvt: đồng/năm

STT	Nội dung	Số lượng	Mức thù lao
1.	Hội đồng quản trị	05	534.000.000
2.	Ban kiểm soát	03	630.000.000
3.	Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HĐQT	01	55.200.000
Tổng cộng		09	1.219.200.000 (*)



Trong đó, dự kiến số nhân sự và mức thù lao chi trả cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HĐQT như sau:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách (01 người): 15.700.000 đồng/tháng/người.
- Thành viên HĐQT không chuyên trách (04 người): 7.200.000 đồng/tháng/người.
- Trưởng BKS chuyên trách (01 người): 42.300.000 đồng/tháng/người.
- Thành viên BKS không chuyên trách (02 người): 5.100.000 đồng/tháng/người.
- Người phụ trách QT kiêm thư ký HĐQT (01 người): 4.600.000 đồng/tháng/người.

(*) Khoản chi phí thù lao này sẽ thay đổi tùy theo số lượng nhân sự và số tháng công tác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Hoàng Ngọc Hưng



Số: 39/TTr-BKS

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc chọn đơn vị kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn;

Căn cứ nhu cầu kiểm toán để phục vụ công bố thông tin;

Để thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

1. Công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán do Ban Kiểm soát tiến hành

Ban Kiểm soát đã đề ra tiêu thức để lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được phép thực hiện kiểm toán cho công ty đại chúng quy mô lớn đảm bảo đủ điều kiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về Kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;

- Là đơn vị được thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026 theo Quyết định số 3830/QĐ-BTC ngày 14/11/2025 của Bộ Tài chính;

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất của Ban Kiểm soát

Căn cứ các tiêu thức trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

2.1. Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm tài chính năm 2026 của Công ty, bao gồm:

- Công ty TNHH Kiểm toán NVA;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;
- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCs);

2.2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trong danh sách trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm tài chính năm 2026 của Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TC-HC, BKS.



**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


Nguyễn Minh Đức

Số: 07 /TTr-HĐQT-CTGTSG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 3 năm 2026

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
V/v: BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG SÀI GÒN
NHIỆM KỲ 2026 - 2031**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn;
- Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT-CTGTSG ngày 23/03/2026 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua các nội dung trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2026,

Đến thời điểm hiện nay, nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn hết hạn vào năm 2026;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận việc thực hiện bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, cụ thể như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị cần bầu: 05 người.
- Nhiệm kỳ thành viên Hội đồng quản trị bầu: nhiệm kỳ 2026-2031.
- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP)
- Số lượng thành viên Ban Kiểm soát cần bầu là: 03 người.
- Nhiệm kỳ thành viên Ban Kiểm soát bầu: nhiệm kỳ 2026-2031.
- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban Kiểm soát (Theo Điều 169 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP)

Thông tin chi tiết về các ứng viên đã được gửi đến các cổ đông tại Đại hội, đề nghị Đại hội tiến hành thủ tục bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Điều lệ Công ty.



Các nội dung khác liên quan đến bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031 được áp dụng theo Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại ĐHCĐ thường niên năm 2026

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như đã trình bày ở trên.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Hoàng Ngọc Hưng

